CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 336/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 98/TTr-CP ngày 11/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 366 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYỀN CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 336/QĐ-CTN ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Huỳnh Thị Cẩm Linh**, sinh ngày 08/8/1993 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 98 ngày 09/4/2002
Hiện trú tại: tầng 9-1, số 10, phố Ngọc Điền, khóm 017, phường Hưởng Bình, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5028728 cấp ngày 16/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

2. **Nguyễn Hồ Quyên**, sinh ngày 11/7/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 871 ngày 25/9/2000
Hiện trú tại: số 20, ngõ 178, đoạn 2, đường A Công Điếm, khóm 003, phường Thọ Phong, khu Cang Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6475588 cấp ngày 17/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

3. **Trần Thị Ly**, sinh ngày 01/01/1996 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 1744 ngày 05/11/2018
Hiện trú tại: số 38, ngõ 257, đường Phủ Tây, khóm 020, phường Trung Chính, khu Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6748257 cấp ngày 09/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

4. **Nguyễn Thị Hon**, sinh ngày 06/8/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 367 ngày 01/7/2004
Hiện trú tại: số 41, ngách 58, ngõ 1343, đường Quang Hưng, khóm 014, phường Phúc Long, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8842423 cấp ngày 14/02/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

5. **Đoàn Thế Long**, sinh ngày 23/11/1989 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nam Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 74 ngày 03/9/1995
Hiện trú tại: số 51, đường Dân Tộc, khóm 017, thôn Đại Hồ, xã Đại Hồ, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232965 cấp ngày 20/10/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Nam Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

6. **Dương Trúc Phượng**, sinh ngày 20/01/1992 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 505 năm 1992
Hiện trú tại: tầng 2, số 67, đường Viên Sơn, khóm 019, phường Gia Khánh, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00076912 cấp ngày 22/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

7. **Thạch Thị Bô Tum**, sinh ngày 01/01/1983 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 847 ngày 20/7/2020
Hiện trú tại: tầng 11, số 55, ngõ 373, phố Phúc Đức, khóm 005, phường Nhân Phúc, khu Nam Cảng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2328168 cấp ngày 12/01/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

8. **Nguyễn Thị Bích Dân**, sinh ngày 09/9/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 660 ngày 30/12/2002
Hiện trú tại: số 185 Đỗ Đan, khóm 020, phường Đỗ Đan, khu Song Khê, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1016125 cấp ngày 14/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

9. **Nguyễn Thị Bích Phượng**, sinh ngày 10/10/1991 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 131 ngày 25/9/2006
Hiện trú tại: tầng 2, số 56, đoạn 5, đường Tự Cường, khóm 012, phường Ngũ Phúc, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1003865 cấp ngày 14/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

10. **Phan Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 10/01/2000 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 124 ngày 14/9/2000
Hiện trú tại: tầng 2-3, số 152, đường Thị Cảng Tam, thị trấn Kim Hồ, huyện Kim Môn, Phúc Kiến, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6155423 cấp ngày 08/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

11. **Nguyễn Tiến Lợi**, sinh ngày 10/9/1987 tại Phú Thọ — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 21 ngày 08/3/1988
Hiện trú tại: tầng 4, số 5, ngách 29, phố Bách Nhẫn, khóm 015, phường Phúc Đức, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2367543 cấp ngày 12/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

12. **Võ Thị Thúy Oanh**, sinh ngày 18/3/1997 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 320 ngày 01/7/2003
Hiện trú tại: số 31, ngách 8, ngõ 132, đường Cát Phong, khóm 040, phường Cát Phong, khu Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5541544 cấp ngày 27/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

13. **Lưu Thị Thanh Thảo**, sinh ngày 11/3/1989 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ngọc Hải (cũ), quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 32 ngày 10/4/1989
Hiện trú tại: tầng 5, số 3, ngõ 519, đường Tân Sinh Tam, khóm 017, phường Cựu Xã, thị trấn Đấu Nam, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00178105 cấp ngày 23/7/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Ngọc Hải, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

14. **Đặng Kim Loan**, sinh ngày 20/3/1989 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 469 ngày 02/10/2003
Hiện trú tại: số 76-1, đoạn 2, đường Tịnh An, khóm 001, phường Thư Lang, khu Bình Khê, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2077436 cấp ngày 12/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

15. **Ừng Sổi Din**, sinh ngày 21/7/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hoa, huyện Tân Phú (cũ), tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 32 năm 1987
Hiện trú tại: số 221, đường Đại Đồng Bắc, khóm 030, phường Đàm Càn, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6731733 cấp ngày 26/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

16. **Đoàn Thị Yến Minh**, sinh ngày 21/9/1998 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 277 ngày 23/7/2002
Hiện trú tại: số 46, ngách 35, ngõ 133, đường Dân Quyền Đông, khóm 037, phường Điền Tâm, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8312506 cấp ngày 03/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

17. **Lê Mỹ Uyên**, sinh ngày 03/12/2000 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 147 ngày 14/7/2004
Hiện trú tại: tầng 9, số 292, đường Long Ngũ, khóm 024, phường Phượng Ô, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5798765 cấp ngày 01/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

18. **Nguyễn Thị Hương**, sinh ngày 07/6/1986 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
Hiện trú tại: số 4, ngõ 29, phố Trấn Phủ, khóm 003, phường Triều Dương, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263739 cấp ngày 17/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

19. **Nguyễn Thị Bé Hai**, sinh ngày 11/12/1977 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 225 ngày 30/10/2003
Hiện trú tại: số 2, ngõ 178, phố Nhân Nghĩa, khóm 015, phường Ngũ Thường, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835664 cấp ngày 04/7/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

20. **Huỳnh Thị Nhiên**, sinh ngày 07/10/1991 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 120 ngày 20/4/1999
Hiện trú tại: tầng 3, số 49, ngõ 50, đoạn 3, đường Trung Hiếu, khóm 011, phường Điền Tâm, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2587929 cấp ngày 01/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

21. **Hoàng Thị Vỹ**, sinh ngày 19/7/1970 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 74 ngày 05/5/2016
Hiện trú tại: tầng 3, số 39-1, phố Minh Phong, khóm 018, phường Kim Thành, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1738348 cấp ngày 10/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

22. **Lộc Nhục In**, sinh ngày 17/6/1996 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 177 ngày 17/8/1996
Hiện trú tại: số 393, đường Trung Hoa, khóm 001, phường Đông Sơn, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2384655 cấp ngày 22/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Hải Xuân, xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

23. **Phạm Thị Viện,** sinh ngày 04/02/1987 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 39 ngày 09/02/2017
Hiện trú tại: tầng 11, số 64-3, đoạn 1, đường Thanh Sơn, khóm 012, phường Song Phụng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9221025 cấp ngày 17/6/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ dân phố Trung Lộc, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

24. **Đào Thị Lắm**, sinh ngày 26/01/1990 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 165 ngày 07/9/2009
Hiện trú tại: số 106/52, đường Quang Minh, khóm 026, phường Trung Chính, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1835720 cấp ngày 09/6/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Chánh, xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

25. **Võ Thị Yến Nhi**, sinh ngày 11/11/1987 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 199 ngày 15/9/1993
Hiện trú tại: số 146-3, đoạn 1, đường Kiến Hưng, thị trấn Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0473449 cấp ngày 25/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Ngãi Hội 1, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

26. **Trần Thị Hoa**, sinh ngày 20/6/1976 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 107 ngày 03/8/2016
Hiện trú tại: tầng 3, số 22, ngõ 68, phố Nam Trung, khóm 005, phường Nam Trung, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2259775 cấp ngày 16/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

27. **Phạm Thị Mộng Tuyền**, sinh ngày 20/02/1996 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 186 ngày 31/5/1997
Hiện trú tại: tầng 3-2, số 21, ngõ 57, đường Thanh Nông, khóm 013, phường Huệ Phong, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2576893 cấp ngày 27/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Rộc A, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

28. **Tạ Thị Diễm Hương**, sinh ngày 15/6/1994 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 181 ngày 30/7/1994
Hiện trú tại: số 99, đường An Bình, khóm 007, làng Cảng Khẩu, xã Nhị Luân, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6404686 cấp ngày 28/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 35/17 khóm Trung An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

29. **Nguyễn Thị Thương**, sinh ngày 23/10/1996 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 84 ngày 01/11/1996
Hiện trú tại: tầng 4, số 7, ngõ 20, ngách 325, phố Khê Vĩ, khóm 010, phường Từ Hóa, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9501261 cấp ngày 14/8/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

30. **Võ Thị Diễm My**, sinh ngày 22/01/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 211 ngày 25/7/1997
Hiện trú tại: số 6, đường Tân Hưng, khóm 013, phường Tam Nại, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2426924 cấp ngày 17/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bàu Môn, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

31. **Nguyễn Thị Kiều Bông**, sinh ngày 07/02/1994 tại Quảng Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 144 ngày 27/12/2019
Hiện trú tại: số 22, Tái Hưng, khóm 006, phường Phục An, khu A Liên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035390 cấp ngày 03/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 5 Thanh Lạng, xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

32. **Nguyễn Ngọc Hải Đăng**, sinh ngày 11/8/1994 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 306 ngày 26/11/2003
Hiện trú tại: số 3, Quá Khê Tử, khóm 006, thôn Xúc Khẩu, xã Phiên Lộ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4510846 cấp ngày 15/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

33. **Võ Thị Thơm**, sinh ngày 13/12/1995 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 07 ngày 06/01/2017
Hiện trú tại: số 48, ngõ Hổ Khanh, khóm 010, thôn Tân Quang, xã Danh Gian, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2458247 cấp ngày 02/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

34. **Nguyễn Thị Phương**, sinh ngày 02/4/1991 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 39 ngày 03/02/2015
Hiện trú tại: tầng 9, số 202, đường Trung Bình, khóm 010, phường Lập Đình, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327513 cấp ngày 23/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

35. **Trương Mỹ Linh**, sinh ngày 18/5/1994 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 337 ngày 22/4/2019
Hiện trú tại: tầng 6, số 118, đường Trung Hiếu, khóm 019, phường Phố Bình, khu Tam Chi, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7314450 cấp ngày 13/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Chánh, xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

36. **Phạm Thúy Kiều**, sinh ngày 08/11/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 442 ngày 22/8/1995
Hiện trú tại: số 24-43, đường Thuyền Đầu, khóm 001, phường Đông Tân, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885848 cấp ngày 07/11/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Thuận, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

37. **Đặng Thùy Tâm**, sinh ngày 01/01/1990 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 128 ngày 17/3/2020
Hiện trú tại: số 30, ngách 39, ngõ 26, đoạn 3, đường Thái Hòa, khóm 009, phường Cổ Di, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9111974 cấp ngày 02/7/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 129/33/27 Trần Vĩnh Kiết, khu vực 1, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

38. **Trần Yến Linh**, sinh ngày 15/02/1980 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 114 ngày 17/3/2000
Hiện trú tại: số 15, ngõ 52, đường Bát Đức, khóm 025, phường Văn Vũ, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4971366 cấp ngày 24/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thành Thưởng B, xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

39. **Ngô Thị Diễm**, sinh ngày 14/11/1996 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 153 ngày 29/8/2000
Hiện trú tại: số 217-3, đường Minh Hoa, khóm 008, phường Minh Hoa, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1417623 cấp ngày 05/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Nghiệp, xã An Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

40. **Võ Ngọc Yêm**, sinh ngày 17/3/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 727 ngày 06/11/2002
Hiện trú tại: số 80, ngách 130, ngõ 650, đường Phú Pha, khóm 019, phường Tân Pha, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4560668 cấp ngày 29/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Quới, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

41. **Đồng Thị Hồng**, sinh ngày 08/12/1992 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 132 ngày 24/12/1992
Hiện trú tại: số 2, ngõ 695, đường Trung Hoa, khóm 012, phường Điền Liễu, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2486806 cấp ngày 26/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

42. **Nguyễn Thị Thanh Loan**, sinh ngày 16/3/1983 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
Hiện trú tại: số 61, đường Đại Tân, khóm 006, phường Đại Tân, thị trấn Bắc Đầu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884743 cấp ngày 09/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Hòa 2, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

43. **Nguyễn Thị Thu Trang**, sinh ngày 07/4/1987 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 360 ngày 17/10/2018
Hiện trú tại: số 191, phố Văn Xương, khóm 005, thôn Khung Lâm, xã Khung Lâm, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4949246 cấp ngày 10/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 3, thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

44. **Nguyễn Thị Hiển**, sinh ngày 23/9/1983 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 41 ngày 07/12/2005
Hiện trú tại: tầng 12, số 425, phố Vinh An Nhất, khóm 027, phường Tự Lập, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00328179 cấp ngày 12/5/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cộng Hòa, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

45. **Nguyễn Thị Thanh Lan**, sinh ngày 01/6/1973 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 52 ngày 23/02/2000
Hiện trú tại: tầng 4, số 384, đường Cảnh Đức, khóm 019, phường Hải Sơn, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1871935 cấp ngày 29/9/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thới Hòa, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

46. **Nguyễn Thị Phương Ngọc**, sinh ngày 09/6/1984 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 181 ngày 03/10/1984
Hiện trú tại: tầng 4, số 6, ngõ 57, phố Dân Trị, khóm 001, phường Hoài Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2372993 cấp ngày 14/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Phước, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

47. **Văn Mẫn Nhi**, sinh ngày 26/11/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 144 ngày 09/12/1980
Hiện trú tại: số 12, ngõ 19, đường Thanh Sơn, khóm 004, phường Thị Cường, khu Tịch Thỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2320719 cấp ngày 05/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 129/73b Nguyễn Trãi, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

48. **Hà Thị Kiều Ngân**, sinh ngày 01/01/1988 tại Đắk Lắk Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, Giấy khai sinh số 201 ngày 15/10/2007
Hiện trú tại: số 64, ngõ 87, đường Bắc Viên, khóm 017, phường Khai Nguyên, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1914678 cấp ngày 14/6/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ dân phố 4, thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

49. **Vũ Đức Hạnh**, sinh ngày 19/9/1986 tại Hưng Yên — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh ngày 04/01/1988
Hiện trú tại: số 597, đoạn 2, đường Vĩnh Đại, khóm 025, phường Vĩnh Khang, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2201053 cấp ngày 14/4/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

50. **Vy Lê Kim Anh**, sinh ngày 10/8/2005 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận
Hiện trú tại: số 122-2, Trúc Lâm, khóm 014, thôn Trúc Lâm, xã Đồng La, huyện Miệu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00245395 cấp ngày 16/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 8, ấp Bàu Vừng, xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

51. **Trần Tuyết Linh**, sinh ngày 28/10/2008 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Khánh Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 16 ngày 14/01/2009
Hiện trú tại: số 65, đường Trung Chính, khóm 036, phường Nhân Vũ, khu Nhân Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9025698 cấp ngày 13/3/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Kinh Ven, phường Khánh Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

52. **Nguyễn Ngọc Huy**, sinh ngày 18/3/2007 tại Thái Nguyên — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 98 ngày 17/4/2007
Hiện trú tại: tầng 2, số 356, đoạn 4, đường Trung Ương Bắc, khóm 009, phường Nhất Đức, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7530374 cấp ngày 05/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

53. **Phạm Gia Khiêm**, sinh ngày 19/01/2006 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Xã, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 11 ngày 08/02/2006
Hiện trú tại: tầng 4, số 31, phố Tam Dân, khóm 007, phường Phố Bình, khu Tam Chi, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00093969 cấp ngày 19/10/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 2, xã Tân Xã, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội

54. **Vũ Minh Châu**, sinh ngày 09/5/2014 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 224 ngày 20/5/2014
Hiện trú tại: tầng 2, số 257, đoạn 2, đường Nhân Ái, khóm 030, phường Nam Thế, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00748188 cấp ngày 05/10/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

55. **Trịnh Thị Hoa**, sinh ngày 20/11/1971 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh ngày 28/5/2012
Hiện trú tại: số 66, đường Xa Lộ Đầu Bát, khóm 008, thôn Ngọc Điền, xã Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002735 cấp ngày 22/7/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Phú, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

56. **Nguyễn Thị Hiền**, sinh ngày 30/8/1989 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 318 ngày 29/4/2021
Hiện trú tại: số 76-4 Gia Hưng, khóm 007, thôn Gia Hưng, xã Đại Bì, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2230026 cấp ngày 05/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

57. **Cao Thị Yến Nhi**, sinh ngày 23/02/2000 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 426 ngày 25/11/2004

Hiện trú tại: số 159-1 Vọng Minh, khóm 006, phường Vọng Minh, khu Ngọc Tỉnh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7514591 cấp ngày 03/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

58. **Nguyễn Hoàng Tâm**, sinh ngày 23/6/1988 tại Tây Ninh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
Hiện trú tại: số 25, đoạn 3, đường Trung Sơn, khóm 009, phường Tích Tuệ, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5541415 cấp ngày 29/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

59. **Nguyễn Ngọc Đương**, sinh ngày 13/5/1986 tại Bắc Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 45 ngày 28/4/2017
Hiện trú tại: số 237, đường Giới Thọ, khóm 029, phường Nhân Nghĩa, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3315231 cấp ngày 09/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

60. **Hà Thị Kim Nhàn**, sinh ngày 10/10/1977 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh ngày 25/10/1977
Hiện trú tại: số 168, phố Đỉnh Khảm, khóm 013, phường Nhị Trùng, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0112738 cấp ngày 23/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thanh Vinh, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

61. **Lương Thị Sen**, sinh ngày 11/11/1977 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 186 ngày 07/9/2023
Hiện trú tại: tầng 3, số 12, ngõ 17, phố Trung Bắc Nhất, khóm 008, phường Trung Hồ, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1356620 cấp ngày 04/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

62. **Võ Thị Thúy Quyên**, sinh ngày 19/4/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Châu Thành, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 262 ngày 29/6/1998
Hiện trú tại: tầng 2, số 35, ngách 29, ngõ 412, đường Trung Sơn, đoạn 2, khóm 025, phường Quang Phục, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9128321 cấp ngày 29/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

63. **Cao Xuân Dương**, sinh ngày 24/4/1983 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 43 ngày 15/3/2018
Hiện trú tại: tầng 5-10, số 77, đoạn 1, đường Gia Hưng, khóm 015, thôn Đông Hưng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4206324 cấp ngày 08/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

64. **Páo Nhật Hoa**, sinh ngày 14/4/1994 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 170 ngày 31/8/2009
Hiện trú tại: tầng 3, số 14, ngõ 279, đoạn 1, đường Kiến Quốc Nam, khóm 016, phường Hòa An, khu Đại An, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5702578 cấp ngày 25/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

65. **Huỳnh Thị Hoan**, sinh ngày 25/3/1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 2786A ngày 01/4/1975

Hiện trú tại: tầng 4-5, số 20, ngách 6, ngõ 1156, đường Đại Quan, khóm 026, phường Nam Cảng, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5651092 cấp ngày 17/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

66. **Văn Hướng Minh**, sinh ngày 12/12/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 144 ngày 26/12/1985
Hiện trú tại: số 23, ngõ 113, đường Hán Sinh Đông, khóm 003, phường Hương Khửu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159453 cấp ngày 16/12/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

67. **Trần Thị Ngọc Ngoan**, sinh ngày 01/10/1985 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 493 ngày 05/6/2017
Hiện trú tại: số 14 Diêm Quán, khóm 005, thôn Diêm Quán, xã Trung Phố, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9961983 cấp ngày 23/6/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

68. **Phạm Thị Thùy Vi**, sinh ngày 04/5/1996 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 563 ngày 15/10/2010
Hiện trú tại: tầng 2, số 158, đường Công Thương, khóm 022, phường Dân Nghĩa, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9965570 cấp ngày 09/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

69. **Phạm Thu Hà**, sinh ngày 12/4/1981 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 96 ngày 23/8/2023
Hiện trú tại: số 9-1, phố Hải Minh, khóm 002, phường Pha Nội, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232610 cấp ngày 15/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

70. **Nguyễn Thị Cẩm Hường**, sinh ngày 08/7/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 172 ngày 12/9/2003
Hiện trú tại: số 32, ngách 17, ngõ 68, đường Đỉnh Ngư, khóm 004, phường Gia Thái, khu Gia Định, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5723036 cấp ngày 04/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

71. **Nguyễn Thị Diễm Ngọc**, sinh ngày 29/6/1997 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 28 ngày 30/01/1999
Hiện trú tại: tầng 3, số 66, Hoàn Đê Đại đạo, khóm 021, phường Vĩnh Khang, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6401035 cấp ngày 04/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

72. **Nguyễn Thị Ngọc Mai**, sinh ngày 08/7/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 301 ngày 21/8/1997
Hiện trú tại: số 37, ngõ 26, đường Vĩnh Phong, khóm 009, thôn Vĩnh Phong, xã Thủy Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0918590 cấp ngày 31/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

73. **Vũ Kim Yến**, sinh ngày 30/5/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 131 ngày 13/6/1990
Hiện trú tại: số 62, đoạn 2, đường Vĩnh Bình, khóm 035, thôn Thuận An, xã Đông Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3778145 cấp ngày 14/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

74. **Lê Ngọc Tuyền**, sinh ngày 03/01/1999 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 276 ngày 31/5/2004
Hiện trú tại: tầng 5, số 24, ngách 8, ngõ 151, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 019, phường Đông Sơn, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5725961 cấp ngày 05/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

75. **Nguyễn Thị Kim Ngọc**, sinh ngày 02/5/1971 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 15 ngày 05/3/1994
Hiện trú tại: số 37, ngách 2, ngõ 2, đường Thành Công, khóm 016, thôn Thành Hưng, xã Ngũ Kết, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1872032 cấp ngày 23/10/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

76. **Dương Thị Thắng**, sinh ngày 10/10/1968 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Giấy khai sinh số 180 ngày 08/6/2016
Hiện trú tại: số 4, ngõ 8, đường Khê Châu, khóm 002, phường Đỉnh Thành, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365356 cấp ngày 13/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

77. **Nguyễn Đăng Cường**, sinh ngày 05/3/1985 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh năm 1985
Hiện trú tại: số 47-11, ngõ 323, đường Thảo Phong, khóm 017, thôn Đỉnh Ly, xã Tuyến Tây, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885533 cấp ngày 22/10/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

78. **Phạm Thị Hương**, sinh ngày 05/11/1992 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 23/01/1998
Hiện trú tại: số 8, ngõ 1031, đường Tân Hưng, khóm 005, phường Trúc Viên, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1824744 cấp ngày 03/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

79. **Huỳnh Thị Ngọc Như**, sinh ngày 17/01/1994 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 13 ngày 24/01/1994
Hiện trú tại: tầng 8-1, số 7, ngõ 1, đường Quốc Hưng, khóm 015, phường Đằng Vân, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4171446 cấp ngày 14/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

80. **La Huyền Trang**, sinh ngày 30/10/1988 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 285 ngày 16/9/2013
Hiện trú tại: số 11, ngách 80, ngõ 278, đường Cao Dương Bắc, khóm 029, phường Cao Nguyên, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00390649 cấp ngày 11/9/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

81. **Huỳnh Thị Cẩm Liềnl**, sinh ngày 01/10/1992 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 297 ngày 28/11/2002
Hiện trú tại: tầng 12, số 60, đại lộ Hoàn Đê, khóm 021, phường Vĩnh Khang, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9017695 cấp ngày 11/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

82. **Lê Huỳnh Mai**, sinh ngày 19/6/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 360 ngày 30/12/2010
Hiện trú tại: số 207, ngõ Dục Anh, khóm 005, thôn Vương Công, xã Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5723590 cấp ngày 30/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

83. **Nguyễn Ngọc Giàu**, sinh ngày 24/5/1985 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 34 ngày 10/10/1988
Hiện trú tại: số 86, phố Lập Nhân, khóm 042, phường Thanh Phong, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6234726 cấp ngày 23/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

84. **Huỳnh Thị Nhung**, sinh ngày 14/3/1987 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 258 ngày 26/11/2015
Hiện trú tại: số 47-42, phố Trúc Vi, khóm 006, phường Trúc Vi, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0867699 cấp ngày 20/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hưng Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

85. **Bạch Thị Mỹ Tiên**, sinh ngày 01/7/1997 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 571 ngày 17/11/1997

Hiện trú tại: số 2, ngách 126, ngõ 339, đường Chính Khí Bắc, khóm 002, phường Phong An, thành phố Đài Đông, huyện Đài Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6237801 cấp ngày 28/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

86. **Nguyễn Thị Phúc Duy**, sinh ngày 27/7/1993 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 442 ngày 14/9/1993
Hiện trú tại: lầu 3, số 19, ngách 10, ngõ 305, đường Thập Hưng, khóm 003, phường Trúc Bắc, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00244729 cấp ngày 25/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

87. **Nguyễn Thùy Dương**, sinh ngày 05/02/2006 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 10 ngày 14/02/2006
Hiện trú tại: số 83-2 Nghĩa Hợp, khóm 006, phường Nghĩa Hợp, khu Thất Cổ, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7383032 cấp ngày 27/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

88. **Lê Thị Tú Trinh**, sinh ngày 20/4/1990 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 121 ngày 04/4/2014
Hiện trú tại: số 9, đoạn 3, đường Minh Chí, khóm 025, phường Tân Minh, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365634 cấp ngày 02/11/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 95/19 đường số 10, khu phố 9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

89. **Trần Thị Kim Ngọc**, sinh ngày 03/02/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, Thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 89 ngày 04/9/1999

Hiện trú tại: số 196, đường Thượng Hải, khóm 014, phường Công Thành, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0259008 cấp ngày 31/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Tây, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

90. **Lừu Ngọc Mai**, sinh ngày 20/9/1989 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hoa, huyện Tân Phú (cũ), tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 317 ngày 20/4/1993
Hiện trú tại: số 65, ngõ 54, phố Chấn Hưng, khóm 022, thôn Trọng Hưng, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0039331 cấp ngày 24/5/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

91. **Đỗ Thị Thúy Hiền**, sinh ngày 15/8/1985 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 174 ngày 19/6/2018
Hiện trú tại: số 126, phố Đại Hưng 21, khóm 003, phường Quang Hóa, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4897229 cấp ngày 30/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội

92. **Nguyễn Thị Bích Tuyền**, sinh ngày 15/7/1997 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 154 ngày 05/8/2010
Hiện trú tại: số 62, ngõ Quang Tây, khóm 006, phường Đại Khanh, khu Bắc Truân, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1630778 cấp ngày 26/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

93. **Lê Xuân Yến**, sinh ngày 25/7/1983 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 91 ngày 13/4/2016

Hiện trú tại: số 171, đường Trung Chính, khóm 014, thôn Quảng Hưng, xã Cao Thụ, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1679944 cấp ngày 11/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

94. **Nguyễn Thị Thu**, sinh ngày 05/5/1984 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 67 ngày 17/4/2017
Hiện trú tại: số 7, ngõ 231, đoạn 1, đường Dân Tộc, khóm 008, phường Nam Xã, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3221497 cấp ngày 25/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

95. **Nguyễn Thị Yến Huỳnh**, sinh ngày 11/7/1995 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phước, huyện Mang Mít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 44 ngày 24/7/1995
Hiện trú tại: số 32, đường Trung Trang Nam, khóm 010, thôn Tân Khai, xã Phương Liêu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8008133 cấp ngày 14/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Phước, huyện Mang Mít, tỉnh Vĩnh Long

96. **Thạch Thị Sà Tum**, sinh ngày 26/4/1985 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 94 ngày 17/5/1994
Hiện trú tại: số 51-1 Bình Đỉnh, khóm 005, phường Bình Đỉnh, thị trấn Thông Tiêu, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036535 cấp ngày 26/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

97. **Bùi Thị Bắc**, sinh ngày 18/9/1984 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 44 ngày 20/8/2020

Hiện trú tại: số 9, ngõ 39, đoạn 3, đường Trường Hưng, khóm 017, phường Nhân Mỹ, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231319 cấp ngày 31/8/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

98. **Nguyễn Thị Đậm**, sinh ngày 07/02/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 854 ngày 28/11/2018
Hiện trú tại: số 75-4 Hải Khẩu, khóm 012, phường Loan Bảo, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6806712 cấp ngày 18/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

99. **Nguyễn Thị Diễm My**, sinh ngày 19/5/1995 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 156 ngày 25/5/2006
Hiện trú tại: số 37, ngõ 132, đường Hưng Hóa Bộ, khóm 004, thôn Hưng An, xã Vạn Đơn, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4291640 cấp ngày 29/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

100. **Lu Tú Văn**, sinh ngày 09/02/1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 17 ngày 10/10/2002
Hiện trú tại: lầu 3, số 3, ngách 9, ngõ 128, đoạn 3, đường Tú Lãng, khóm 003, phường Tú Thành, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2089808 cấp ngày 14/6/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 47/29 Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

101. **Vương Ngọc Linh**, sinh ngày 26/9/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 104 ngày 02/10/1984

Hiện trú tại: số 28, ngõ 901, đoạn 1, đường Trung Ương, khóm 021, phường Đại Trang, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7052904 cấp ngày 06/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 1034 lầu 2 Nguyễn Trãi, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

102. **Đặng Thị Kim Cương**, sinh ngày 05/7/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 197 ngày 12/11/1990
Hiện trú tại: số 417, đường Thành Công, khóm 018, phường Tân Nhã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1619500 cấp ngày 15/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

103. **Tô Thị Lượm**, sinh ngày 20/9/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 500 ngày 09/7/2018
Hiện trú tại: lầu 4, số 305, đường Đắc Hòa, khóm 010, phường Tú Nguyên, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4638481 cấp ngày 14/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Long Thạnh 2, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

104. **Hà Mộng Ngọc**, sinh ngày 28/02/1989 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 92 ngày 21/8/1989
Hiện trú tại: số 335-5 Loan Nội, khóm 001, thôn Loan Bắc, xã Lục Cước, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6312281 cấp ngày 06/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

105. **Nguyễn Thị Kim Cương**, sinh ngày 28/4/1990 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 126 ngày 26/9/1990

Hiện trú tại: số 42, ngõ 336, đường Dân Sinh, khóm 020, phường Tân Bắc, khu Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2411196 cấp ngày 18/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

106. **Nguyễn Thị Bé Ba**, sinh ngày 06/3/1982 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 170 ngày 29/11/2004
Hiện trú tại: số 207-3 Đầu Xã, khóm 002, phường Đầu Xã, khu Đại Nội, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913147 cấp ngày 06/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

107. **Huỳnh Thị Hồng Lan**, sinh ngày 05/12/1972 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 579 ngày 25/10/2014
Hiện trú tại: số 100 Lôn Tử Đỉnh, khóm 001, thôn Đỉnh Lôn, xã Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3606690 cấp ngày 05/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

108. **Nguyễn Trúc Duy**, sinh ngày 26/8/1994 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh ngày 06/10/1994
Hiện trú tại: số 87 Tân Bì, khóm 009, phường Cựu Bì, thành phố Thái Bảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: P01567045 cấp ngày 27/02/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

109. **Trương Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 11/3/1997 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 409 ngày 04/10/2002
Hiện trú tại: lầu 6, số 15, ngách 31, ngõ 2, đoạn 1, đường Phú

Cường, khóm 003, phường Tây Thế, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1451898 cấp ngày 29/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

110. **Trần Thị Quyên**, sinh ngày 18/8/1982 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 10 ngày 04/5/2023
Hiện trú tại: lầu 8-4, số 46, đoạn 3, đường Thành Thái, khóm 003, phường Thành Thái, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885498 cấp ngày 05/01/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Hiệp, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

111. **Trần Thị Thu Thủy**, sinh ngày 09/6/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 387 ngày 17/5/2006
Hiện trú tại: số 58, ngõ 182, đường Cát Tường Nhị, khóm 010, phường Long Tuyền, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4808093 cấp ngày 26/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

112. **Bùi Thị Diễm Phúc**, sinh ngày 02/9/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 62 ngày 06/02/2001
Hiện trú tại: số 14, ngõ 2, đường Trung Giá, khóm 013, phường Giá Bộ, khu Đại Đỗ, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2810253 cấp ngày 16/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

113. **Nguyễn Thị Ngọt**, sinh ngày 12/10/1992 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 13/10/1992

Hiện trú tại: số 4, phố Vũ Đức, khóm 012, phường Thụy Hưng, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8661265 cấp ngày 10/12/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

114. **Đoàn Thị Cẩm Tú**, sinh ngày 06/9/1998 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hậu Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 108 ngày 26/7/2001
Hiện trú tại: số 26 Tạ Thố, khóm 004, thôn Tạ Thố, xã Khẩu Hồ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8025704 cấp ngày 23/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hậu Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

115. **Tống Thị Phương Lan**, sinh ngày 25/10/1996 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 78 ngày 03/5/1997
Hiện trú tại: lầu 6, số 12, ngõ 9, đường Thanh Nông, khóm 017, phường Huệ Phong, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1466268 cấp ngày 16/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

116. **Tống Hùng Dương**, sinh ngày 29/02/1980 tại Ninh Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Hiện trú tại: số 21-10, ngõ Văn Minh, khóm 001, phường Văn Võ, khu Nhân Võ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00045505 cấp ngày 18/8/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 2, khu phố Bình Phú, Phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An

117. **Ngô Thị Mộng Thu**, sinh ngày 02/01/1985 tại Bình Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Giấy khai sinh năm 1985

Hiện trú tại: số 61-18, ngõ 128, đường Phượng Lâm Nhất, phường Chiêu Minh, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3141883 cấp ngày 25/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

118. **Lê Thị Vàng**, sinh ngày 06/8/1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 1555 ngày 10/8/1964
Hiện trú tại: lầu 4, số 4, ngõ 5, đường Trung Ương, khóm 009, phường Tân Minh, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263469 cấp ngày 29/12/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 578/13 Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

119. **Bùi Thị Thúy Kiều**, sinh ngày 02/11/1983 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 101 ngày 18/8/1987
Hiện trú tại: số 39-16, đường Di Lực, khóm 005, thôn Di Lực, xã Lý Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365426 cấp ngày 13/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

120. **Đỗ Thị Thu Thảo**, sinh ngày 12/7/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 257 ngày 29/3/1997
Hiện trú tại: số 39, phố Đức Nhị, khóm 025, thôn Tân Vi, xã Diêm Bộ, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9170064 cấp ngày 21/5/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh

121. **Võ Thị Bích Ngọc**, sinh ngày 06/4/2001 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 214 ngày 12/8/2002
Hiện trú tại: số 37, ngõ 128, đường Lộc Sơn, khóm 019, phường Diên Tường, thị trấn Trúc Sơn, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7404239 cấp ngày 20/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu Vực Bình Tân, phường Vĩnh Tường, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

122. **Trần Thị Xuân Em**, sinh ngày 24/6/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 134 ngày 28/4/1999
Hiện trú tại: số 23, ngõ 25, đường Đức Dương, khóm 029, phường Hậu Bích, khu Nhân Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4509086 cấp ngày 15/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

123. **Nguyễn Thị Thu Trang**, sinh ngày 25/4/1988 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 66 ngày 16/3/2004
Hiện trú tại: số 1, ngõ 313, đường Trung Chính, khóm 011, phường Kiến Công, thành phố Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6427790 cấp ngày 07/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

124. **Phạm Kim Tròn**, sinh ngày 01/7/1995 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 696 ngày 03/10/2008
Hiện trú tại: số 8, ngõ 6, đường Giáp Vi, khóm 024, phường Giáp Bắc, khu Kiều Đầu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035084 cấp ngày 24/02/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

125. **Trần Thị Lanh** , sinh ngày 20/4/1996 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 119 ngày 11/12/2002
Hiện trú tại: số 72, ngõ 82, đường Phong Lâm Nhất, khóm 006, phường Chiêu Minh, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4806438 cấp ngày 25/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

126. **Lâm Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 06/6/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 272 ngày 03/8/2005
Hiện trú tại: lầu 17-1, số 556, đường Đại Trung Nhị, khóm 030, phường Phúc Sơn, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2734216 cấp ngày 23/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

127. **Trần Thị Huỳnh Mai** , sinh ngày 04/5/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 156 ngày 12/10/1992
Hiện trú tại: số 162, phố Hưng Đông Nhị, khóm 003, phường Đông Tân, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6713795 cấp ngày 18/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

128. **Danh Thị Bích Thủy**, sinh ngày 20/4/1981 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 311 ngày 20/10/2016
Hiện trú tại: số 28, ngõ Tân Hưng, khóm 002, thôn Kiến Bình, xã Phương Phạn, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0039227 cấp ngày 19/5/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

129. **Nguyễn Thị Loan**, sinh ngày 15/12/1979 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 207 ngày 19/6/2019
Hiện trú tại: số 27, đường Duy Nhân, khóm 002, phường Duy Nhân, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0037502 cấp ngày 18/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Vạn Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

130. **Lưu Thị Nương**, sinh ngày 25/02/1983 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 22 ngày 22/5/1992
Hiện trú tại: số 377, đoạn 2, đường Gia Định, khóm 019, phường Gia Tứ, khu Gia Định, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232470 cấp ngày 06/8/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

131. **Nguyễn Thị Thu Thảo**, sinh ngày 12/12/1999 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 945 ngày 02/11/2001
Hiện trú tại: số 46-6, đường Thái Nguyên, khóm 009, thôn Thái Nguyên, xã Phương Liêu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8062288 cấp ngày 28/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

132. **Nguyễn Hồng Gấm**, sinh ngày 05/3/1986 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 41 ngày 10/3/1986
Hiện trú tại: số 7, hẻm 470, đường Kim Hậu, khóm 014, phường Đỉnh Thạnh, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1953780 cấp ngày 05/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Láng Biển, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

133. **Hồ Phối Phối**, sinh ngày 25/7/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 76 ngày 02/8/1983
Hiện trú tại: số 7-1, ngõ 1, hẻm 26, đoạn 1, đường Diên Hải, khóm 013, phường Ngũ Phúc, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5276530 cấp ngày 23/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 65/154 Trần Tuấn Khải, Phường 5, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

134. **Thái Thị Kim Ngọc**, sinh ngày 05/02/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 346 ngày 11/10/1996
Hiện trú tại: số 29, phố Hà Hải Nam 1, khóm 002, phường Cao Nam, khu Nhân Võ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5538926 cấp ngày 04/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Hiệp B, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

135. **Nguyễn Thị Thúy**, sinh ngày 30/12/1980 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 406 ngày 25/4/2022
Hiện trú tại: số 2, hẻm 47, đường Quyến Liêu, khóm 004, phường Nhân Lý, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00077811 cấp ngày 30/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 1, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

136. **Hoàng Nhì Múi**, sinh ngày 20/02/1984 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 358 ngày 23/8/2001
Hiện trú tại: lầu 3, số 16, ngõ 7, hẻm 373, đường Phục Hưng, khóm 017, phường Thụ Nam, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6059602 cấp ngày 02/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 132, khu 3, ấp 5, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

137. **Nguyễn Thúy Kiều**, sinh ngày 05/8/1987 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 115 ngày 17/7/2018
Hiện trú tại: số 579, phố Nguyên Tân, khóm 004, thôn Gia Lão, xã Phân Viên, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4252870 cấp ngày 26/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Phú Tân, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

138. **Từ Thị Xuân Mai**, sinh ngày 02/12/1992 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 560 ngày 18/10/2002
Hiện trú tại: số 205, phố Tân Thạnh 6, khóm 015, phường Tân Thạnh, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6517809 cấp ngày 16/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Long, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

139. **Trần Thị Ngọc Diễm**, sinh ngày 20/02/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 385 ngày 18/8/1998
Hiện trú tại: số 77, đường Trung Hòa, khóm 004, phường Trung Hòa, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3919147 cấp ngày 29/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Thuận, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

140. **Kim Thị Sang**, sinh ngày 12/10/1985 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 14 ngày 17/01/2014
Hiện trú tại: lầu 4, số 21, hẻm 52, đường Trung Chính, khóm 012, phường Trung Dân, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2201227 cấp ngày 05/4/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Bình, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

141. **Nguyễn Thị Định**, sinh ngày 12/9/1980 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 185 ngày 17/6/2016

Hiện trú tại: số 2, ngõ 60, hẻm 406, đường Tân Cảng 1, khóm 002, phường Phố Đỉnh, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4666196 cấp ngày 27/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Tân Lập, xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội

142. **Nguyễn Thị Yến Nhi**, sinh ngày 28/9/2000 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 187 ngày 05/7/2006
Hiện trú tại: số 6-4, hẻm 123, đoạn 1, đường Đông Sơn, khóm 015, phường Đông Quang, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6228905 cấp ngày 25/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Vinh, xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

143. **Trần Thị Thanh Thủy**, sinh ngày 22/9/1993 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 244 ngày 05/3/2019
Hiện trú tại: lầu 6-2, số 407, đường Thập Giáp, khóm 011, phường Đông Anh, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3815759 cấp ngày 30/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mới, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

144. **Nguyễn Hoa Trinh**, sinh ngày 28/8/1985 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 25 ngày 24/02/1999
Hiện trú tại: số 6-9, đường Giang Sơn, khóm 001, phường Giang Sơn, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2343811 cấp ngày 29/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 1, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

145. **Lù Ngọc Vân**, sinh ngày 05/8/1994 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 479 ngày 09/9/1995

Hiện trú tại: lầu 4, số 110, đường Ngũ Quyền 1, khóm 016, phường Phúc Hưng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8033039 cấp ngày 21/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 36, phố 2, ấp 3, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

146. **Tiêu Kim Oanh**, sinh ngày 09/8/1973 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 667 ngày 11/8/1973
Hiện trú tại: số 56, đường Đông An, khóm 012, phường Đông Minh, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2326560 cấp ngày 20/01/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 6, khóm 7, thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

147. **Nguyễn Thị Tuyết Minh**, sinh ngày 06/10/1997 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 08 ngày 28/4/2004
Hiện trú tại: số 38, hẻm 858, phố Vương Phúc, khóm 004, phường Phúc Sơn, khu Đại Đỗ, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5708591 cấp ngày 17/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hưng An, xã Tân Hưng, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

148. **Tô Thị Kim Sen**, sinh ngày 10/9/1994 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 267 ngày 24/9/1999
Hiện trú tại: số 25, ngõ 32, hẻm 636, đoạn Vương Công, đường Phương Hán, khóm 016, thôn Vương Công, xã Phương uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7704062 cấp ngày 30/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 478 ấp An Lợi A, xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

149. **Nguyễn Thị Kim Xuân**, sinh ngày 15/3/1990 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 03 ngày 03/01/1995
Hiện trú tại: lầu 3, số 68, ngõ 50, hẻm 685, đoạn 2, đường Giới

Thọ, khóm 013, phường Đại Tín, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5189492 cấp ngày 22/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 166/4 khu phố 3, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

150. **Nguyễn Thị Thùy Linh**, sinh ngày 06/12/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 278 ngày 17/3/2001
Hiện trú tại: lầu 11-1, số 4-146, hẻm Tùng Bộ Bắc, khóm 029, phường Điểu Tùng, khu Điểu Tùng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2735309 cấp ngày 20/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Phong, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

151. **Nguyễn Thị Phương Anh**, sinh ngày 29/01/1993 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 74 ngày 18/6/2015
Hiện trú tại: lầu 3-2, số 51, phố Thanh Đảo Đông, khóm 003, phường Lại Hưng, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0673015 cấp ngày 03/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

152. **Lê Thị Linh Đa**, sinh ngày 18/8/1984 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 482 ngày 27/6/1986
Hiện trú tại: lầu 12, số 45, phố Trung Hiếu, khóm 031, phường Bành Phúc, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2094861 cấp ngày 07/10/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Hưng, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

153. **Nguyễn Thị Thúy Ái**, sinh ngày 16/7/1997 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 041 ngày 28/02/2000

Hiện trú tại: lầu 9, số 22-1, hẻm 399, đường Thúy Hanh Bắc, khóm 009, phường Hưng Bang, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6079479 cấp ngày 18/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 4, thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

154. **Đặng Ngọc Tuyền**, sinh ngày 29/3/1993 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận (cũ), huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 357 ngày 11/9/1997
Hiện trú tại: số 65, phố Tiến Hóa, khóm 004, phường Nhị Giáp, khu Lục Giáp, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00390868 cấp ngày 19/9/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

155. **Lê Thị Mỹ Kiều**, sinh ngày 09/9/2000 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 484 ngày 22/8/2005
Hiện trú tại: số 7, hẻm 66, phố Dân Quyền 2, khóm 013, phường Xã Khẩu, khu Thần Cương, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6919004 cấp ngày 19/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Phú, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

156. **Phan Thị Đợi**, sinh ngày 07/7/1996 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 311 ngày 29/8/1998
Hiện trú tại: tầng 3, số 1, ngõ 110, đường Quang Hoa, xóm 23, phường Quang Minh, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4923445 cấp ngày 12/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thành Trung, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

157. **Nguyễn Văn Hùng**, sinh ngày 10/12/1992 tại Nghệ An — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 105 ngày 27/8/2018

Hiện trú tại: số 290, đường Viên Thông Nam, xóm 021, phường Tầm Dương, khu Tầm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6208113 cấp ngày 16/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Láng Hầm B, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

158. **Hồ Thị Tuyết Phường**, sinh ngày 15/3/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 118 ngày 30/3/1998
Hiện trú tại: số 3, ngõ 146, đoạn 4, đường Tiêu Khê, xóm 004, thôn Lục Kết, làng Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7626891 cấp ngày 24/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Hòa, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

159. **Trần Thị Kim Ngân**, sinh ngày 02/3/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp (cũ), tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 103 ngày 23/02/2001
Hiện trú tại: số 37-5, tỉnh Tử An, xóm 007, xã Tỉnh An, thị xã Mã Công, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3703908 cấp ngày 14/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực II, phường Lái Hiếu, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

160. **Võ Thuý An**, sinh ngày 03/10/1993 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Tây, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 239 ngày 08/10/2008
Hiện trú tại: số 8-3, đường Đức Hưng, xóm 001, thôn Đức Hưng, xã Tuyến Tây, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9658950 cấp ngày 22/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Tân Tây, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An

161. **Đinh Thị Dạ Thảo**, sinh ngày 15/11/1981 tại Gia Lai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 660 ngày 20/12/2018

Hiện trú tại: số 17, ngõ 92, đường Long Xương, xóm 006, làng Tứ Kết, thị trấn Ngũ Kết, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159906 cấp ngày 09/01/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 42/16/10 Đường số 20, Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

162. **Lê Diễm Trinh**, sinh ngày 29/9/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 387 ngày 06/11/2000
Hiện trú tại: số 142, đường Thuận An, xóm 036, thôn Thuận An, làng Đông Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5022954 cấp ngày 18/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

163. **Lê Thị Hồng Đào**, sinh ngày 14/6/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 96 ngày 06/02/2002
Hiện trú tại: tầng 5, số 5, ngõ 101, phố Văn Thánh, xóm 001, phường Văn Thánh, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3701044 cấp ngày 24/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Cái Sơn, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

164. **Lê Trọng Luân**, sinh ngày 12/01/1987 tại Phú Thọ — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Thanh, huyện Phong Châu (cũ), tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh ngày 19/02/1987
Hiện trú tại: tầng 4, số 16, ngõ 168, phố Quốc Cường nhất, xóm 13, phường Trung Tín, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00391217 cấp ngày 24/8/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

165. **Huỳnh Thị Nhàn**, sinh ngày 15/10/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 364 ngày 05/10/1999

Hiện trú tại: số 20, ngõ 659, đường Trung Dân, xóm 025, phường Nam Yến, khu Yến Sào, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4972684 cấp ngày 20/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thới Trường 2, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

166. **Hà Thị Dịu**, sinh ngày 06/6/1988 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 185 ngày 10/10/2012
Hiện trú tại: số 46, đường Bác Ái, xóm 008, phường Khải Mô, thị trấn Ngọc Lý, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4027108 cấp ngày 17/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

167. **Võ Thị Bé Thơ**, sinh ngày 09/9/1993 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 570 ngày 09/9/2002
Hiện trú tại: số 63, đường Cảng Cang, xóm 020, thôn Tân Viên, làng Tân Viên, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0699411 cấp ngày 03/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hoà Phú, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

168. **Trần Thị Hồng Dương**, sinh ngày 01/01/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 144 ngày 24/4/2000
Hiện trú tại: số 10, ngách 131, ngõ 20, đoạn 6, đường An Hóa, xóm 030, phường Châu Bắc, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4539225 cấp ngày 22/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Thọ 1, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

169. **Lê Thị Kiều Trân**, sinh ngày 21/7/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

Hiện trú tại: số 3, ngõ 50, đường Trung Tín, khóm 010, phường Trúc Doanh, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4019891 cấp ngày 16/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

170. **Ngô Thị Hiền**, sinh ngày 16/02/1970 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 133 ngày 11/8/2011
Hiện trú tại: số 96, ngõ An Đông, xóm 026, thôn An Đông, xã Tú Thủy, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2326976 cấp ngày 02/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

171. **Phan Thị Ngọc Quý**, sinh ngày 11/5/2000 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 98 ngày 16/6/2000
Hiện trú tại: số 393, đoạn 1, đường Trung Sơn, xóm 9, phường Tân Quần, thị trấn La Đông, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7219061 cấp ngày 02/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Thuận, xã Tây Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

172. **Chề Si Múi**, sinh ngày 15/3/1993 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 74 ngày 07/6/1999
Hiện trú tại: số 261, tầng 1, khu phố 13, đường Đại Ba, thị trấn Nghi Lan, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1568845 cấp ngày 12/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

173. **Nguyễn Kim Nhiên**, sinh ngày 06/9/1998 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 155 ngày 31/8/2009
Hiện trú tại: tầng 8, số 9, nghách 26, ngõ 240, đoạn 1, đường Minh Đức, xóm 028, phường Thanh Thủy, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3619293 cấp ngày 04/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Lộc, xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

174. **Đặng Thị Thúy Hằng**, sinh ngày 02/7/1984 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thường Phước 2, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 173 ngày 20/8/2003
Hiện trú tại: Số 32, ngõ 961, đường Bác Ái, khóm 022, phường Đoàn Hòa, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1866503 cấp ngày 24/7/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 26/14 tổ 4, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

175. **Phạm Thị Kiều Trang**, sinh ngày 20/6/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Núi Tượng, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 202 ngày 14/9/1996
Hiện trú tại: số 59, đường Bác Ái, khóm 023, phường Nhị Nùng, khu Mỹ Nùng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4365392 cấp ngày 25/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Núi Tượng, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

176. **Vũ Thị Hương**, sinh ngày 15/8/1993 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 05/10/2001
Hiện trú tại: số 42, ngõ 162, đường Mậu Nhất, khóm 007, phường Mậu Dịch, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00986138 cấp ngày 28/11/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

177. **Nguyễn Thanh Thoản**, sinh ngày 08/5/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 60 ngày 08/6/1998
Hiện trú tại: số 58-3, Uyển Khanh, khóm 006, phường Uyển Khanh, thị trấn Uyển Lý, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5647277 cấp ngày 25/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

178. **Trần Ngọc Lương Duyên**, sinh ngày 10/8/2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 130 ngày 19/8/2005
Hiện trú tại: tầng 4, số 3, ngõ 706, đường Trung Chính, khóm 002, phường Hàng Khẩu, khu Ngũ Phong , thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0448049 cấp ngày 12/5/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 1/75 ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

179. **Trần Thị Ngọc Trang**, sinh ngày 22/12/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 16 ngày 07/01/1996
Hiện trú tại: số 13, ngõ 505, đường Khải Hoàn 3, khóm 008, phường Anh Minh, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2606824 cấp ngày 23/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 56-2 khu phố 3, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

180. **Lê Thị Vui**, sinh ngày 14/10/1977 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân tỉnh xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 3544 ngày 09/9/1983
Hiện trú tại: số 397/20, đoạn 2, đường An Khanh, khóm 025, phường Đức An, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2101875 cấp ngày 26/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Giữa, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

181. **Nguyễn Thị Kiều Tiên**, sinh ngày 07/7/1997 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hảo Đước, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh ngày 25/10/1997
Hiện trú tại: số 36, ngõ 07, hẻm 337, đường Kim Môn, khóm 044, phường Khê Phúc, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0755900 cấp ngày 28/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Lộc, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

182. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 05/6/1996 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 682 ngày 27/12/1996
Hiện trú tại: số 14, đường Đông Hưng 3, khóm 015, phường Bà Thành, thị trấn Phổ Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4318620 cấp ngày 07/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

183. **Phan Thị Huyền Trang**, sinh ngày 19/3/1988 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: số 5, ngõ 22, đường Quang Luân, khóm 001, phường Vĩnh Xuân, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1883852 cấp ngày 12/10/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Mỹ, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

184. **Nguyễn Thị Gơ**, sinh ngày 15/7/1991 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 77 ngày 29/4/1993
Hiện trú tại: số 19, đường Nhiêu Bình, khóm 019, thôn Nhiêu Bình, xã Xích Đồng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4012000 cấp ngày 17/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Bình Hòa, phường Vĩnh Tường, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

185. **Hồ Thị Kim Dúng**, sinh ngày 16/3/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 483 ngày 13/8/1997
Hiện trú tại: số 123/8, đường Nghĩa Hòa, khóm 021, phường Nghĩa Hòa, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9939743 cấp ngày 09/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Bình, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

186. **Nguyễn Thị Chỉ**, sinh ngày 18/12/1974 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 184 ngày 22/12/2011
Hiện trú tại: lầu 3/2, số 12, ngõ 164, đường Khải Ca, khóm 003, phường Bác Huệ, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9063846 cấp ngày 13/3/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

187. **Nguyễn Thị Kim Tuyến**, sinh ngày 27/8/1991 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 644 ngày 23/9/1991
Hiện trú tại: lầu 6/1, số 2, đoạn 2, đường Hòa Vĩ, khóm 015, phường Tiểu Bắc, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0932353 cấp ngày 21/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thân Bình, xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

188. **Trần Thị Kim Thi**, sinh ngày 31/12/2000 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 126 ngày 14/10/2002
Hiện trú tại: số 31, ngõ 85,đoạn 2 đường Dương Tân, khóm 24, phường Thủy Mỹ, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8001722 cấp ngày 10/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Chắc Đốt, xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

189. **Nguyễn Kim Tuyền**, sinh ngày 20/5/1985 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 13 ngày 10/4/2000
Hiện trú tại: số 37, đường Nhựt Tân, khóm 11, phường Nhơn Mỹ, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7601436 cấp ngày 21/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Hòa 1, xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

190. **Trần Thị Trúc Linh**, sinh ngày 21/02/2000 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 144 ngày 03/5/2000
Hiện trú tại: số 145/2, đường Kiến Quốc 1, khóm 004, phường Chính Văn, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7208129 cấp ngày 08/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

191. **Trần Thị Kim Duyên**, sinh ngày 03/7/1989 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 230 ngày 16/7/1990
Hiện trú tại: số 9, ngõ 720, đoạn 3, đường Trung Hưng, khóm 015, thôn Định Hưng, xã Thân Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913894 cấp ngày 02/4/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Rạch Tàu Đông, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

192. **Trương Thị Ngoan**, sinh ngày 11/9/1992 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 29 ngày 11/9/1992
Hiện trú tại: tầng 2, số 84, phố Đại Dũng, khóm 030, phường Bắc Quý, quận Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035216 cấp ngày 01/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

193. **Phạm Thị Ngọc Tuyền** , sinh ngày 07/6/1990 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 96 ngày 06/9/1990
Hiện trú tại: tầng 4-2, số 18, ngõ 527, đoạn 2, đường Bắc Môn, khóm 004, phường Đại Quang, quận Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8951446 cấp ngày 20/3/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Thới, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

194. **Vòng Hòa Phấn**, sinh ngày 27/01/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 44 ngày 26/02/1986
Hiện trú tại: số 81, ngõ 81, đường Thạch Bảo, khóm 007, phường Thạch Bài, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6236001 cấp ngày 24/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

195. **Lý Thu Thảo**, sinh ngày 23/8/1991 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 157 ngày 27/8/1993
Hiện trú tại: tầng 4, số 7, phố Đại Dũng, khóm 001, phường Vĩnh Huy, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9756526 cấp ngày 18/11/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

196. **Hồ Thị Thúy Ngọc**, sinh ngày 10/3/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 273 ngày 21/9/1999
Hiện trú tại: số 212, phố Hoa Hưng, khóm 010, phường Tân Quốc, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0411657 cấp ngày 14/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

197. **Ngô Thị Tiền**, sinh ngày 29/12/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 154 ngày 18/9/1995
Hiện trú tại: số 55, đường Mỹ Hòa, khóm 006, phường Mỹ Hoa, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7937228 cấp ngày 05/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

198. **Nguyễn Thị Hiền**, sinh ngày 25/9/1985 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 47 ngày 19/3/2018

Hiện trú tại: số 77, phố Ngô Châu, khóm 005, phường Trung Hiếu, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1310607 cấp ngày 27/02/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

199. **Nguyễn Thị Chung**, sinh ngày 18/6/1993 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 291 ngày 25/7/2019
Hiện trú tại: số 59-24 Hậu Bích Liêu, khóm 004, phường Hậu Bá, khu Hậu Bích, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264143 cấp ngày 03/12/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

200. **Trần Thị Hương Trinh**, sinh ngày 19/4/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Thắng, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 346 ngày 05/9/2000
Hiện trú tại: tầng 3, số 29, đường Sơn Đông Nhất, khóm 009, phường Sơn Đông, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7766881 cấp ngày 12/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Thắng, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

201. **Trịnh Thị Thu Trang**, sinh ngày 15/10/1999 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh ngày 26/10/1999
Hiện trú tại: số 38, ngõ 35, đường Trung Hưng, khóm 024, thôn Mạch Tân, xã Mạch Liêu, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4093718 cấp ngày 24/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

202. **Đoàn Thị Thêm**, sinh ngày 02/4/1993 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 246 ngày 04/8/2006
Hiện trú tại: tầng 11, số 40, đường Tuấn Bảo, khóm 023, phường Quyến An, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3170017 cấp ngày 18/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

203. **Trần Thị Minh Luyến**, sinh ngày 08/4/1991 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 250 ngày 10/6/1994
Hiện trú tại: tầng 3, số 13, ngõ 27, phố Đức Chính, khóm 016, phường Trương Bắc, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004235 cấp ngày 17/01/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

204. **Nguyễn Thúy An**, sinh ngày 14/8/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 771 ngày 12/10/1989
Hiện trú tại: tầng 2, số 372, phố Cẩm Châu, khóm 016, phường Giang Sơn, khu Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1967870 cấp ngày 05/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

205. **Phạm Thị Ngọc Quyền**, sinh ngày 12/11/1991 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 167 ngày 29/7/2011
Hiện trú tại: Tầng 7, số 10, ngõ 159, phố Nhân Nghĩa, khóm 027, phường Ngũ Thường, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3121773 cấp ngày 03/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

206. **Phạm Kim Linh**, sinh ngày 04/12/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 177 ngày 24/6/1991
Hiện trú tại: tầng 8, số 112, đoạn 2, đường Trường Giang, khóm 016, phường Thuần Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1778543 cấp ngày 14/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

207. **Tù Nhì Múi**, sinh ngày 11/12/1981 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liên Đầm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 20 ngày 18/01/2005
Hiện trú tại: tầng 4, số 16-3, phố Hạnh Phúc Thất, khóm 009, phường Hạnh Phúc, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0069694 cấp ngày 22/6/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

208. **Đặng Thị Nhàn**, sinh ngày 29/12/1987 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 382 ngày 12/4/2000
Hiện trú tại: tầng 5, số 16, đoạn 2, đường Tam Hòa, khóm 005, phường Trường Sinh, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1953301 cấp ngày 01/8/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

209. **Trần Thị Trúc Ly,** sinh ngày 21/01/2001 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 55 ngày 13/02/2001
Hiện trú tại: số 48, ngõ Quốc Thái, đoạn 2, đường Xương Bình, khóm 006, phường Tùng Hòa, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8300759 cấp ngày 27/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

210. **Thị Kim Thu**, sinh ngày 10/11/1990 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 460 ngày 08/9/1997

Hiện trú tại: số 95, đường Trung Chính, khóm 007, thôn Đông, xã Nam Trang, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2008072 cấp ngày 20/8/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

211. **Lâm Thị Mai Thi**, sinh ngày 08/5/1999 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 352 ngày 21/6/2017
Hiện trú tại: tầng 5, số 206, phố Đại Trí, khóm 001, phường Lập Đức, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0876430 cấp ngày 20/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

212. **Sần Thị Nguyên**, sinh ngày 24/8/1990 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 224 ngày 27/9/1990
Hiện trú tại: số 97, đường Chấn Vũ, khóm 022, phường Tân Quang, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9469400 cấp ngày 22/8/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

213. **Nguyễn Thị Kim Huê**, sinh ngày 02/12/1995 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 137 ngày 26/8/1996
Hiện trú tại: số 9, ngõ 95, phố Hoa Giang, khóm 018, phường Hổ Sơn, khu Hương Sơn, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7305643 cấp ngày 12/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

214. **Phan Thị Cẩm Diệu**, sinh ngày 16/5/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 09 ngày 19/01/1996
Hiện trú tại: tầng 11, số 1-11, phố Tân Viên, khóm 037, phường Điền Tâm, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7776788 cấp ngày 10/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

215. **Nguyễn Thị Thanh Trúc**, sinh ngày 22/12/1998 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Thới Thuận, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 289 ngày 09/7/2007
Hiện trú tại: tầng 5, số 29, ngõ 100, phố Hà Biên Bắc, khóm 014, phường Cẩm Giang, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6846411 cấp ngày 05/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Thới Thuận, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

216. **Vũ Thị Ánh Nguyệt**, sinh ngày 26/5/1997 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 25/6/1997
Hiện trú tại: số 300 Trung Luân, khóm 009, thôn Trung Luân, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0676046 cấp ngày 24/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

217. **Châu Đình Kim Thoa**, sinh ngày 09/10/1984 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 225 ngày 09/7/2012
Hiện trú tại: số 22, ngõ 101, đoạn 7, đường Diên Bình Bắc, khóm 003, phường Phúc An, khu Sỹ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365463 cấp ngày 15/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

218. **Nguyễn Thị Tính**, sinh ngày 14/12/1979 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 193 ngày 26/6/2012
Hiện trú tại: số 40, ngõ 143, đường Du Viên Nam, khóm 019, phường Tân Đông, khu Long Tỉnh, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1073860 cấp ngày 18/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

219. **Lưu Thị Thúy Hồng**, sinh ngày 29/4/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 192 ngày 15/9/1998
Hiện trú tại: số 27, đường Ngọc Sơn, khóm 003, thôn Minh Đức, xã Tín Nghĩa, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3081495 cấp ngày 19/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

220. **Vòng Lỷ Chắn**, sinh ngày 22/3/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 225 ngày 24/3/1994
Hiện trú tại: số 42, ngõ 120, đường Dục Đức, khóm 020, xóm Tân Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9659806 cấp ngày 23/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

221. **Cao Ý Nhi**, sinh ngày 02/4/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1226 ngày 12/6/1994
Hiện trú tại: số 24, ngõ 2, đường Trấn Đông, khóm 014, phường Thụy Trúc, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4082048 cấp ngày 18/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

222. **Trần Thị Bích Thủy**, sinh ngày 20/7/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 50 ngày 10/8/2000
Hiện trú tại: số 48, ngõ 340, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 011, phường Trung Nguyên, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6308812 cấp ngày 05/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

223. **Huỳnh Thị Hồng Sa**, sinh ngày 22/01/1992 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 624 ngày 08/10/2002
Hiện trú tại: số 15, hẻm 32, ngách 50, ngõ 31, đường Vĩnh Phong Nam, khóm 022, phường Bạch Lộc, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6847953 cấp ngày 28/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

224. **Cam Thúy Hồng**, sinh ngày 16/01/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh ngày 09/02/1991
Hiện trú tại: số 10, ngõ 42, đường Nhân Hòa, khóm 005, phường Thành Công, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885789 cấp ngày 21/5/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

225. **Phu Tiểu Vân**, sinh ngày 12/01/1998 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 22 ngày 16/01/1998
Hiện trú tại: tầng 6, số 166, phố Đại Đức Tam, khóm 015, phường Cối Lạc, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2573594 cấp ngày 01/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

226. **Trương Kim Ngân**, sinh ngày 06/6/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 53 ngày 15/6/1995
Hiện trú tại: số 17, ngõ 160, đường Trung Hưng Bắc, khóm 022, phường Đình Khâm, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8716465 cấp ngày 03/01/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

227. **Phạm Thị Kiều Tiên**, sinh ngày 10/10/1998 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 270 ngày 10/10/1998
Hiện trú tại: tầng 2, số 40, phố Trung Cảng Nhất, khóm 008, phường Trung Thái, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6074665 cấp ngày 15/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

228. **Trần Thị Kim Thúy**, sinh ngày 26/11/1978 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 139 năm 2003
Hiện trú tại: số 30, phố Trường Trị, khóm 001, phường Tự Cường, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8459683 cấp ngày 19/11/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố Rạch Sơn, thị trấn Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

229. **Huỳnh Thị Ngọc Diệp**, sinh ngày 31/01/1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hậu Nghĩa (cũ), huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sính số 58 ngày 07/02/1974
Hiện trú tại: tầng 2, số 37, phố Trung An, khóm 014, phường Trung Hoa, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056650 cấp ngày 27/02/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

230. **Dương Thị Mỹ Nhiên**, sinh ngày 01/01/1990 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 115 ngày 09/4/2004
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 211, đường Khê Đông, khóm 006, phường Khê Đông, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9414679 cấp ngày 08/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

231. **Trần A Lềnh**, sinh ngày 06/02/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hoa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 52 ngày 10/5/1991
Hiện trú tại: số 62, phố Vĩnh Hòa, khóm 015, phường Phụng Ô, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036685 cấp ngày 29/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

232. **Lâm Thị Yến Linh**, sinh ngày 01/01/1999 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 164 ngày 28/3/2019
Hiện trú tại: tầng 4, số 138, đường Tự Miễn, khóm 033, phường Sùng Thực, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3777718 cấp ngày 08/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

233. **Đặng Thị Cẩm Giang**, sinh ngày 27/01/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 539 ngày 04/9/2002
Hiện trú tại: số 12, ngõ 223, đường Phượng Nam, khóm 001, phường Trung Dương, khu Nam Tứ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2708479 cấp ngày 11/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

234. **Nguyễn Thị Yến Ngọc**, sinh ngày 07/01/1991 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 593 ngày 19/8/2019
Hiện trú tại: số 224-4, Na Bạt Lâm, khóm 006, phường Na Bạt, khu Tân Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6907953 cấp ngày 11/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

235. **Nguyễn Kim Thư**, sinh ngày 04/01/1987 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 2172 ngày 02/4/1987
Hiện trú tại: số 8, ngõ 270, đường Phùng Giáp, khóm 009, phường Long Sơn, khu Thụy Phương, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2038426 cấp ngày 05/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

236. **Lê Thị Thảo Trang**, sinh ngày 17/8/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 248 ngày 24/8/1995
Hiện trú tại: số 120, đường Tự Cường, khóm 022, phường Thủy Đối, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5841591 cấp ngày 22/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

237. **Phan Tú Anh**, sinh ngày 20/4/2001 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 209 ngày 19/10/2007
Hiện trú tại: số 10, ngách 35, ngõ 455, đoạn 2, đường Giới Thọ, khóm 010, phường Đại Thuận, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8240549 cấp ngày 30/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thạnh, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

238. **Nguyễn Kim Thúy**, sinh ngày 29/10/1986 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Hóa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 247 ngày 10/5/2007
Hiện trú tại: tầng 6, số 29-316, đường Đại Bì, khóm 015, phường Điểu Tùng, khu Điểu Tùng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00244585 cấp ngày 23/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Hóa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

239. **Nguyễn Thị Minh Thu**, sinh ngày 14/01/1991 tại Hồng Kông — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh ngày 28/10/1997
Hiện trú tại: số 127, đường Đào Oanh, khóm 006, phường Kiến Quốc, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004251 cấp ngày 17/01/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

240. **Sầm Mỹ Hải**, sinh ngày 14/5/1989 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 63 ngày 20/7/1989
Hiện trú tại: tầng 9, số 276, phố Đức Phú, khóm 045, phường Thúy Bình, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4585438 cấp ngày 26/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 22, tổ 59, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

241. **Phạm Nhật Trường**, sinh ngày 08/11/2011 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 571 ngày 13/12/2011
Hiện trú tại: số 30, ngõ 901, đường Trung Ương, khóm 021, phường Đại Trang, khu Ngõ Thé, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00214059 cấp ngày 29/7/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 57/3A16 Khu Phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

242. **Lê Ngọc Long**, sinh ngày 26/4/2006 tại Phú Thọ — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 78 ngày 12/5/2006
Hiện trú tại: tầng 4, số 121, đoạn 2, đường Mộc San, khóm 013, phường Minh Hưng, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0225613 cấp ngày 31/3/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

243. **Nguyễn Thu Huyền**, sinh ngày 08/8/2006 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 81 ngày 14/8/2006
Hiện trú tại: Tầng 5, số 5, đoạn 1, đường Quốc Đạo, khóm 027, phường Vĩnh Đức, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00358496 cấp ngày 12/10/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 5, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội

244. **Bùi Đình Phú**, sinh ngày 29/10/2009 tại Thành phố Hải Phòng — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 211 ngày 04/11/2009
Hiện trú tại: tầng 11, số 64-3, đoạn 1, đường Thanh Sơn, khóm 012, phường Song Phượng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00243922 cấp ngày 03/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ dân phố Trung Lộc, Đại Phong, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

245. **Nguyễn Gia Huy**, sinh ngày 28/9/2012 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 165 ngày 05/10/2012
Hiện trú tại: tầng 5, số 5, đoạn 1, đường Quốc Đạo, khóm 027, phường Vĩnh Đức, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00358497 cấp ngày 28/9/2012 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 5, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội

246. **Nguyễn Thị Hằng**, sinh ngày 15/4/1997 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 301 ngày 05/10/2015
Hiện trú tại: số 53, công đồng Mậu Lâm, khóm 010, phường Mậu Lâm, khu Thạch Môn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9212406 cấp ngày 11/6/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

247. **Nguyễn Minh Tuấn**, sinh ngày 10/02/1987 tại Thái Nguyên — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 257 ngày 30/8/2006
Hiện trú tại: số 10, đường Trung Vân, khóm 022, phường Trung Vân, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4117894 cấp ngày 07/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

248. **Huỳnh Thị Mến**, sinh ngày 06/4/1988 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 560 ngày 04/11/1991
Hiện trú tại: số 9-11, ngõ 709, đường Tây Đại, khóm 013, phường Bàn Thạch, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9471844 cấp ngày 01/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 10, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

249. **Phạm Thị Loan**, sinh ngày 05/10/1969 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 179 ngày 06/7/2023
Hiện trú tại: số 25, phố Tân Thổ, khóm 009, thôn Luân Nam, xã Tây Hồ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1184271 cấp ngày 11/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

250. **Trần Duy Anh Thư**, sinh ngày 23/7/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 566 ngày 19/9/2000
Hiện trú tại: tầng 2, số 17, ngách 100, ngõ 200, đường Trung Hòa, khóm 041, phường Trung Hòa, khu Trung Sơn, thành phố Cơ Long, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4256983 cấp ngày 18/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Mỹ, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

251. **Vũ Thị Anh Thi**, sinh ngày 05/11/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 171 ngày 30/11/1983
Hiện trú tại: số 1225, đường Minh Hồ, khóm 004, phường Minh Hồ, khu Đông, thành phố Trân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8402781 cấp ngày 17/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số C8/300C ấp 3 xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

252. **Lỷ Kỉnh Phùng**, sinh ngày 28/02/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 180 ngày 03/3/1994
Hiện trú tại: số 87-3, Khế Vĩ, khóm 008, phường Khế Mỹ, khu Thiện Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5138289 cấp ngày 04/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Hợp, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

253. **Hồ Thị Lan**, sinh ngày 16/12/1991 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 32 ngày 07/3/2017
Hiện trú tại: số 134, ngõ 352, đường Nhân Ái, khóm 008, phường Bảo Thuận, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9537923 cấp ngày 04/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

254. **Nguyễn Ngọc Tuyết**, sinh ngày 13/10/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1333 ngày 22/12/2016
Hiện trú tại: tầng 2, số 41-1, ngõ 195, phố Ngọa Long, khóm 001, phường Lê Nguyên, khu Đại An, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3127815 cấp ngày 21/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Phú, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

255. **Nguyễn Thị Mai**, sinh ngày 24/9/1987 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 106 ngày 28/5/2001
Hiện trú tại: số 560, đường Phũ Tiềng, khóm 001, phường Dân Hưỡng, thành phố Hoa Liên, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2089742 cấp ngày 05/6/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu dân cư Đức Hậu, phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

256. **Hồ Thị Quỳnh**, sinh ngày 05/10/1993 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 103 ngày 04/12/2001
Hiện trú tại: tầng 8-1, số 680, đường Hạnh Phúc, khóm 017, phường Trung Cảng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458883 cấp ngày 07/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

257. **Ngô Hồng Sương**, sinh ngày 08/01/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 304 ngày 16/8/1996
Hiện trú tại: tầng 8-2, số 11, đường Ninh Hạ, khóm 006, phường Tinh Minh, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00093982 cấp ngày 21/10/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 4, khu 1, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

258. **Thạch Hồng Thắm**, sinh ngày 08/7/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 361 năm 2000
Hiện trú tại: số 22, phố Hưng Ninh, khóm 008, phường Hưng Phúc, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8300846 cấp ngày 27/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 5, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

259. **Võ Cẩm Yên**, sinh ngày 07/9/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 143 ngày 01/4/2000
Hiện trú tại: số 2, ngách 2, ngõ 136, đường Dụ Dân, khóm 010, phường Lạc Lợi, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6049811 cấp ngày 01/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

260. **Nguyễn Thị Châu Pha**, sinh ngày 14/12/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 39 ngày 08/6/1998
Hiện trú tại: tầng 6-3, số 2, ngõ 166, đoạn 1, đường Dân Sinh Bắc, khóm 005, phường Nam Thượng, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7624715 cấp ngày 24/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phước Thuận, xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

261. **Huỳnh Thị Đường**, sinh ngày 23/5/1978 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 32 ngày 16/02/2001
Hiện trú tại: số 11, ngõ 18, phố Tự Cường, khóm 013, phường Đại Tân, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036393 cấp ngày 16/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 1, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

262. **Nguyễn Hồng My**, sinh ngày 26/9/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 104 ngày 15/6/1998
Hiện trú tại: số 903, đường Hoa Thắng, khóm 004, phường Thảo Hồ, trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6047891 cấp ngày 04/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

263. **Hồ Sức Phùng**, sinh ngày 06/3/1985 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 282 ngày 11/10/2018
Hiện trú tại: số 149, đường Kiến Sơn, khóm 010, phường Đồng Khánh, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9650499 cấp ngày 15/01/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Xuân, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

264. **Nguyễn Ngọc Bích Trâm**, sinh ngày 22/10/1990 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 169 ngày 10/6/1991
Hiện trú tại: tầng 2, số 7, ngõ 48, phố Kiếu An, khóm 025, phường Hậu Cảng, quận Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458957 cấp ngày 10/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

265. **Lưu Thị Thúy Quyên Em**, sinh ngày 02/5/1991 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 203 ngày 05/9/1991
Hiện trú tại: số 167, đường Hải Hồ Bắc, khóm 008, phường Hải Hồ, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5147816 cấp ngày 11/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

266. **Nguyễn Đức Ngọc**, sinh ngày 23/11/2009 tại Bắc Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 26 ngày 31/12/2009
Hiện trú tại: số 5-20 Thượng Nghĩa, khóm 018, thôn Thượng Nghĩa, xã Đại Bì, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00139116 cấp ngày 24/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

267. **Phan Công Hoàn**, sinh ngày 01/6/1986 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội

Hiện trú tại: số 5, ngõ 77, đoạn 2, đường Dân Quyền, khóm 005, phường Vĩnh Quang, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4107733 cấp ngày 12/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội

268. **Nguyễn Thị Thu Huệ**, sinh ngày 06/11/1993 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 254 ngày 17/11/1993
Hiện trú tại: số 11, ngõ 281, đường Thanh Vân, khóm 012, phường Thanh Thủy, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0383597 cấp ngày 14/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

269. **Mai Kim Phú**, sinh ngày 04/01/1983 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 212 ngày 07/8/2006
Hiện trú tại: số 10, ngõ 33, phố Kiến Hưng, khóm 011, phường Quốc Hưng, thành phố Hoa Liên, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3604663 cấp ngày 03/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

270. **Vũ Thị Phượng**, sinh ngày 02/3/1994 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 125 ngày 02/8/2018
Hiện trú tại: lầu 13, số 167, đường Quang Phong, khóm 035, phường Tinh Trung, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9796429 cấp ngày 09/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

271. **Lê Thị Lưu**, sinh ngày 09/10/2000 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Hiện trú tại: số 17, ngõ 33, đường Lâm Sâm, khóm 012, phường Nam Thụ, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6358103 cấp ngày 28/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

272. **Lục Sỳ Kín**, sinh ngày 23/7/1980 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 924 ngày 30/7/1980
Hiện trú tại: số 71-5, đường Lâm Giang, khóm 008, phường Mạnh Xuân, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3436337 cấp ngày 07/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

273. **Trần Thị Hồng Yên**, sinh ngày 16/10/2000 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 73 ngày 22/8/2005
Hiện trú tại: số 2-1, ngách 33, ngõ 165, đường Ngũ Phúc, khóm 006, phường Ngũ Phúc, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7628151 cấp ngày 25/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

274. **Vương Kim Phượng**, sinh ngày 05/5/1984 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 862 ngày 07/9/1990
Hiện trú tại: số 413, phố Kiện Khang, khóm 013, phường Hoa Bình, khu An Bình, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4194537 cấp ngày 23/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

275. **Nguyễn Ngọc Dung**, sinh ngày 08/4/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 114 ngày 16/5/1987
Hiện trú tại: số 1, ngõ 9, phố Văn Nhã Đông, khóm 003, phường Văn Hoa, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1162093 cấp ngày 27/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

276. **Nguyễn Thị Bích Phượng**, sinh ngày 15/6/1986 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 289 ngày 30/6/1986
Hiện trú tại: số 550, đường Lộc Tây, khóm 024, phường Đông Thạch, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2459837 cấp ngày 30/8/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

277. **Nguyễn Thị Tuyết Nhi**, sinh ngày 22/6/2000 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 102 ngày 15/9/2003
Hiện trú tại: số 445-1, đường Tân Lãng, khóm 017, thôn Tân Lãng, xã Bì Nam, huyện Đài Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3070818 cấp ngày 18/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

278. **Vũ Thị Hiền**, sinh ngày 16/9/1991 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Định, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 106 ngày 30/9/1991
Hiện trú tại: số 15, Thủy Đầu Ốc, khóm 004, thôn Nội Loan, xã Tam Loan, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00548520 cấp ngày 14/9/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Định, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

279. **Trần Thị Kim Hồng**, sinh ngày 26/9/1992 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 390 ngày 22/8/2017
Hiện trú tại: số 25, ngách 34, ngõ 139, đường Nhân Hòa, khóm 004, phường Đức Cao, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3941413 cấp ngày 03/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

280. **Nguyễn Thị Tuyết Hoa**, sinh ngày 11/11/1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 131 ngày 18/11/1978
Hiện trú tại: số 2, ngõ 118, đường Phúc Đức, khóm 017, thôn Phúc Đức, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00358423 cấp ngày 05/10/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

281. **Phạm Ngọc Mị,** sinh ngày 01/01/1997 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 422 ngày 11/9/2007
Hiện trú tại: số 40-4, đường Phục Hưng, khóm 014, thôn Tân Hồ, xã Bao Trung, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3904748 cấp ngày 26/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Trung, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

282. **Phạm Tuyết Đang**, sinh ngày 12/10/1999 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 166 ngày 21/6/2005
Hiện trú tại: lầu 13-3, số 562, đường Trung Sơn, khóm 006, phường Hồ Nam, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5803620 cấp ngày 31/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

283. **Nguyễn Thị Ngọc Thơ**, sinh ngày 13/5/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 579 ngày 27/8/2001

Hiện trú tại: số 5, ngách 1, ngõ Trung Sơn, đường Nam Liêu, khóm 005, phường Nam Liêu, khu Di Đà, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4519583 cấp ngày 17/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

284. **Nguyễn Thị Cẩm Thúy**, sinh ngày 29/4/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 279 ngày 25/5/2000
Hiện trú tại: số 11, ngõ 106, đường Bình Hòa Nam, khóm 001, phường Tân An, thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7756565 cấp ngày 08/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

285. **Lê Thị Ngọc Yến**, sinh ngày 10/7/1994 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 198 năm 1995
Hiện trú tại: số 489, đường Kiến Quốc Nhất, khóm 005, phường Cảng Tân, khu Tam Dân, Thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0454874 cấp ngày 28/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

286. **Vòong Ngọc Lý**, sinh ngày 10/11/1991 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Bố, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 19 ngày 24/7/1992
Hiện trú tại: số 24-12, đường Quang Phục, khóm 003, phường Lục Bảo, khu Đại Nhã, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: P02053728 cấp ngày 17/5/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tam Bố, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

287. **Võ Mộng Bình**, sinh ngày 29/02/1996 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 74 ngày 26/5/2017
Hiện trú tại: số 3, ngõ 16, phố Sơ Lộc Nhất, khóm 026, thôn Sơ Lộc, xã Ti Nam, huyện Đài Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3070812 cấp ngày 18/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Minh, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang

288. **Phạm Thị Xem**, sinh ngày 01/01/1988 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 161 ngày 14/7/2017
Hiện trú tại: số 36-2, ngõ Ngô Thố, khóm 007, phường Chiếu An, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3080800 cấp ngày 28/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

289. **Dương Thị Phương Nhiên**, sinh ngày 14/4/1990 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 140 ngày 12/9/1990
Hiện trú tại: số 28, ngõ 270, đoạn 1, đại đạo Phong Nguyên, khóm 010, phường Xã Bì, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4787613 cấp ngày 19/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

290. **Võ Ngọc Diễm My**, sinh ngày 01/12/1991 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 276 ngày 02/10/2012
Hiện trú tại: số 102, đường Thượng Liêu, khóm 007, phường Thượng Liêu, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00139915 cấp ngày 23/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

291. **Huỳnh Thị Nguyệt Hằng**, sinh ngày 16/02/1996 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Long, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 181 ngày 15/8/2002
Hiện trú tại: lầu 7-2, số 137, đoạn 2, đường Phục Hưng, khóm 002, phường Tự Lập, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7512963 cấp ngày 07/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Long, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

292. **Nguyễn Thị Tuyền**, sinh ngày 27/9/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 318 ngày 17/10/2000
Hiện trú tại: số 255, phố Tự Lập, khóm 024, phường Đại Đồng, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4960281 cấp ngày 20/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

293. **Nguyễn Thị Mận**, sinh ngày 31/12/1987 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 40 ngày 02/3/1988
Hiện trú tại: số 130, ngõ 255, đường Long Đông, khóm 015, phường Long Đông, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232958 cấp ngày 20/10/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

294. **Xành Nàm Mùi**, sinh ngày 22/7/1978 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 14 ngày 11/01/2000
Hiện trú tại: lầu 4, số 290, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 001, phường Thụ Nam, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2228646 cấp ngày 25/7/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

295. **Trần Thị Nữ**, sinh ngày 27/6/1991 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 52 ngày 14/4/1998
Hiện trú tại: số 22, ngách 1, ngõ Nhân Mỹ, đường Thủy Mỹ, khóm 018, phường Thủy Mỹ, khu Ngoại Phố, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7516506 cấp ngày 03/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

296. **Lê Thị Thanh Thủy**, sinh ngày 09/12/1983 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 241 ngày 09/8/2012
Hiện trú tại: số 4, ngõ 12, phố Hòa Bình Đông, khóm 023, phường Nhân Mỹ, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7423651 cấp ngày 23/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

297. **Nguyễn Thị Chi**, sinh ngày 20/9/1989 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nham Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 118 năm 2013
Hiện trú tại: lầu 2, số 22, ngõ 583, đường Trung Lôn Nhị, khóm 019, phường Trung Vinh, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00390752 cấp ngày 14/9/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nham Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

298. **Vũ Minh Tân**, sinh ngày 14/9/1984 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 216 ngày 18/9/1984
Hiện trú tại: số 1, ngách 10, ngõ 746, đường Hóa Thành, khóm 002, phường Phúc Cơ, khu Tân Trang, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: E00038536 cấp ngày 30/3/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

299. **Trần Thị Tuyết Nga**, sinh ngày 22/7/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 32 ngày 16/01/2002
Hiện trú tại: tầng 4, số 8, ngõ 253, đường Trung Chính, khóm 015, phường Xã Hậu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0967503 cấp ngày 19/01/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Long Định, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

300. **Huỳnh Thị Kim Quyên**, sinh ngày 09/8/1988 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 167 ngày 10/10/2018
Hiện trú tại: số 70-32, đường Hưng Nông, khóm 001, thôn Ngô Nam, xã Hồ Khẩu, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5404309 cấp ngày 14/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

301. **Nguyễn Thị Ngọc Xuân**, sinh ngày 19/02/1995 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 15 ngày 13/3/1995
Hiện trú tại: lầu 5, số 58, phố Trúc Vi Tây, khóm 019, phường Trúc Vi, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9935764 cấp ngày 17/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

302. **Nguyễn Thị Tuyết Nhi**, sinh ngày 09/3/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 333 năm 1999
Hiện trú tại: số 63, ngách 43, ngõ 245, đường Vĩnh Công, khóm 006, phường Công Quán, khu Sĩ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1781781 cấp ngày 15/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

303. **Vũ Thị Ngọc Trang**, sinh ngày 04/4/1982 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 85 ngày 03/4/2018
Hiện trú tại: số 736, đường Quân Giáo, khóm 023, phường Hòa Xương, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00359354 cấp ngày 24/10/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

304. **Trần Thị Mỹ**, sinh ngày 17/7/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 100 ngày 21/5/1996

Hiện trú tại: số 232 Thảo Hồ, khóm 014, thôn Thảo Hồ, Xã Luân Bối, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00358311 cấp ngày 03/10/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

305. **Ngô Thị Mộng Cầm**, sinh ngày 08/10/1996 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 204 ngày 08/5/1997
Hiện trú tại: Số 15-5, phố Thượng Châu, khóm 007, phường Thượng Châu, khu Kỳ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9047254 cấp ngày 15/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

306. **Mai Thị Cẩm Tú**, sinh ngày 06/7/1989 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 211 ngày 26/8/1994
Hiện trú tại: số 23-2, đường Hiệu Tiền, khóm 011, phường Kiện Dân, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7187643 cấp ngày 20/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

307. **Dương Bích Thủy**, sinh ngày 05/02/1987 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 1045 ngày 23/6/1987
Hiện trú tại: lầu 7-1, số 50, hẻm 22, đường Trọng Ái, khóm 046, phường Phúc Sơn, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0773557 cấp ngày 24/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Quí, xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

308. **Phan Thị Thùy Phương**, sinh ngày 27/01/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 125 ngày 30/7/2001

Hiện trú tại: số 3, ngõ 7, hẻm 218, phố Nam Nhã, khóm 002, phường Cửu Xã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7511010 cấp ngày 04/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cây Trắc, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

309. **Thạch Thị Thu Thủy**, sinh ngày 30/4/1971 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 149 ngày 20/11/2003
Hiện trú tại: số 46, đường Trung Sơn, khóm 023, thôn Phú Lý, xã Phú Lý, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1883443 cấp ngày 26/01/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Sóc Chùa, xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

310. **Phan Thị Hứa Nghía**, sinh ngày 03/7/1994 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Năm (cũ), huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 46 ngày 12/4/1999
Hiện trú tại: số 13-2 Lộ Can, khóm 011, phường Huệ Lai, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2282025 cấp ngày 14/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 2, Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

311. **Thạch Kim Thủy**, sinh ngày 31/12/1989 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 638 ngày 11/8/2008
Hiện trú tại: số 30, ngõ 28, hẻm 301, đoạn 3, đường Đại Độ, khóm 004, phường Quan Độ, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00093769 cấp ngày 07/10/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

312. **Trần Thị Hồng My**, sinh ngày 02/5/1992 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 427 ngày 06/10/1998

Hiện trú tại: số 223, phố Từ Huệ 3, khóm 014, phường Thích Sơn, khu Nhơn Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264563 cấp ngày 18/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

313. **Phạm Thị Hoài Thu**, sinh ngày 12/11/1980 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 412 ngày 13/11/1980
Hiện trú tại: số 127 Tân Hòa Trang, khóm 007, phường Trí Nghĩa, khu Tân Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0587529 cấp ngày 24/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 5, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

314. **Nguyễn Thị Hồng Thắm**, sinh ngày 10/10/1987 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 629 ngày 19/9/1988
Hiện trú tại: số 29, Tam Hợp, khóm 002, phường Tam Hợp, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263586 cấp ngày 12/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bà Đông, xã Trung Chánh, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

315. **Lâm Thúy Kiều**, sinh ngày 06/6/1998 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 544 ngày 16/7/1998
Hiện trú tại: lầu 5, số 13, hẻm 606, đường Phúc Đàm, khóm 011, phường Đàm Dương, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7304522 cấp ngày 09/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 197/20A Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

316. **Lữ Thị Mỹ Tiên**, sinh ngày 29/11/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 93 ngày 28/6/1999

Hiện trú tại: số 5, hẻm 371, đường Chấn Hưng, khóm 023, phường Đông Tín, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3742964 cấp ngày 02/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

317. **Lương Thị Ngọc Bích**, sinh ngày 18/8/1997 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 137 ngày 20/8/2015
Hiện trú tại: lầu 6, số 45, hẻm 132, phố Nhã Phong, khóm 029, phường Đông Bảo, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1169651 cấp ngày 16/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thới Hòa C, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

318. **Trần Thị Bích Tuyền,** sinh ngày 04/8/1999 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 302 ngày 24/10/2001
Hiện trú tại: số 23 Hậu Trang, khóm 004, thôn Bắc Trấn, xã Đại Bì, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8348619 cấp ngày 10/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 266/7 khóm Bờ Tây, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

319. **Lâm Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 20/8/1999 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 336 ngày 31/8/2007
Hiện trú tại: số 55, Thượng Hồ, khóm 005, thôn Đông Hưng, xã Đại Hồ, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4316167 cấp ngày 05/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 8/125B ấp Biển Tây B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

320. **Đặng Thị Thìn**, sinh ngày 05/02/1976 tại Tuyên Quang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 32 ngày 06/3/2019

Hiện trú tại: số 24, phố Kim Sơn 3, khóm 019, phường Nhân Hóa, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1871830 cấp ngày 27/9/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

321. **Nguyễn Văn Tuyên**, sinh ngày 10/12/1985 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 195 ngày 31/10/2003
Hiện trú tại: số 9, hẻm 111, đoạn Tam Hợp, đường Đầu Uyển, khóm 011, thôn Tam Hợp, xã Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2486546 cấp ngày 18/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ dân phố 14, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

322. **Lê Thị Ngọc Bích**, sinh ngày 21/02/1991 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 40 ngày 01/3/1991
Hiện trú tại: lầu 5-1, số 7, hẻm 199, phố Đại Nhân, khóm 029, phường Côn Sơn, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loam
Hộ chiếu số: B9667245 cấp ngày 10/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Trung B, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

323. **Sỳ Cỏng Kíu**, sinh ngày 20/01/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Xuân Lập, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 68 ngày 30/01/1989
Hiện trú tại: số 23, hẻm 398, đoạn 3, đường Thái Hòa, khóm 006, phường Cổ Di, thành phố Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9117034 cấp ngày 29/4/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố Tân Thủy, phường Bàu Sen, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

324. **Phùng Thị Quý**, sinh ngày 27/7/1976 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 100 ngày 14/12/2006

Hiện trú tại: số 346, đoạn 2, phố Trung Hòa, khóm 008, phường Đại Nam, khu Tân Xã, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2008291 cấp ngày 18/9/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

325. **Trần Thị Tố Trinh**, sinh ngày 16/11/1999 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 291 ngày 17/8/2004
Hiện trú tại: số 36-1, hẻm 455, đường Nam Vinh, khóm 012, phường Anh Nhân, khu Nhân Ái, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4306218 cấp ngày 21/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Tây A, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

326. **Đặng Kim Vàng**, sinh ngày 26/7/2001 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 923 ngày 29/02/2005
Hiện trú tại: lầu 7-6, số 318, đoạn 3, đường Lệ Minh, khóm 026, phường Tây Tấn, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8103993 cấp ngày 29/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 5, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

327. **Nguyễn Thị Mỹ Nhiền**, sinh ngày 06/6/2000 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Biên (cũ), huyện Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 205 ngày 06/10/2004
Hiện trú tại: số 30, ngõ 106, đoạn 2, đường Bản Nguyên, khóm 005, phường Khê Tâm, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5486725 cấp ngày 22/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Vĩnh Tiền, Phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

328. **Lê Thị Thanh Giàu**, sinh ngày 23/12/1996 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 47 ngày 20/8/1998
Hiện trú tại: số 1, Tân Thố, khóm 004, thôn Kỳ Bàn, làng Cổ Khanh, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4165332 cấp ngày 13/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Hiệp, xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

329. **Nguyễn Kim Lượng**, sinh ngày 05/6/1971 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 229 ngày 05/11/1982
Hiện trú tại: tầng 10-3, số 437, đoạn 3, đường Đại Đồng, khóm 003, phường Bảo An, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120833 cấp ngày 22/8/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 43/535B, Dã Tượng, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

330. **Nguyễn Ngọc Hiền**, sinh ngày 09/8/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 293 ngày 26/02/2002
Hiện trú tại: số 34, ngõ Quí Trung, đường Dục Anh, khóm 021, phường Trung Chính, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2425055 cấp ngày 27/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Đông Hòa 2, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

331. **Nguyễn Thị Cẩm**, sinh ngày 22/4/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 38 ngày 04/5/1999
Hiện trú tại: số 1, hẻm 16, đường Kiếm Đàm, khóm 008, thôn Đại Tây, làng Tạo Kiểu, huyện Miêu Lật. Đài Loan.
Hộ chiếu số: C7939034 cấp ngày 05/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thới Khánh, xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

332. **Trần Thị Muội**, sinh ngày 19/7/1983 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 627 ngày 02/9/1989
Hiện trú tại: số 327-4, đường Vĩnh Phong, phường Thái Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00077969 cấp ngày 30/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

333. **Trịnh Thị Thu Thủy**, sinh ngày 29/12/1992 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 366 ngày 14/3/1998
Hiện trú tại: số 120-1, Phương Thảo, khóm 006, phường Phương Thảo, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7478016 cấp ngày 05/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Hưng, xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

334. **Phan Thị Cẩm Lệ**, sinh ngày 23/5/1982 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 2025 ngày 07/9/1990
Hiện trú tại: số 128, đường Cao Thành, khóm 21, phường Cao Minh, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5457566 cấp ngày 19/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thới Hòa B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, tỉnh Cần Thơ

335. **Nguyễn Diễm Sương**, sinh ngày 06/4/1997 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 505 ngày 27/3/2002
Hiện trú tại: số 19-8, Đại Xích Khảm, khóm 001, thôn Xích Khảm, làng Bạch Sa, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7205212 cấp ngày 07/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

336. **Lê Thị Hồng Đoan**, sinh ngày 06/4/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 796 ngày 18/9/1996
Hiện trú tại: lầu 2/3, số 90, đường Dân Quyền Mười, khóm 021, phường Nam Bảo, khu Qui Nhơn, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7452681 cấp ngày 31/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Sơn Phú 2, xã Tân Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

337. **Mạc Kim Luyến**, sinh ngày 05/12/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 87 ngày 25/12/1996
Hiện trú tại: số 168, Trần Tỉnh Liêu, khóm 008, phường Tây Kiết, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2427055 cấp ngày 27/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Tiến B, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

338. **Hoàng Phương Hảo**, sinh ngày 24/4/1974 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 157 ngày 19/7/2013
Hiện trú tại: số 12, ngõ 191, đường Tây Vinh, khóm 016, phường Tây Vinh, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3675621 cấp ngày 11/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 8, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

339. **Nguyễn Thị Ngọc Thạch**, sinh ngày 20/4/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 218 ngày 12/8/2008
Hiện trú tại: lầu 6/1 Số 150, đường Văn Thiên, khóm 079, phường Phước Sơn, khu Tả Dinh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00077778 cấp ngày 29/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 06, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

340. **Lê Thanh Ngọc**, sinh ngày 17/10/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 555 ngày 17/11/1992
Hiện trú tại: số 8, ngõ 107, phố Tường An, xóm 003, phường Văn Tấn, khu Giai Lú, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5693566 cấp ngày 18/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Lợi C, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

341. **Tống Yên Thanh**, sinh ngày 20/7/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 146 ngày 07/8/1995

Hiện trú tại: số 10, đoạn 1, đường Đông Vinh, xóm 020, phường Đông Thăng, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1949134 cấp ngày 10/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 15/1, tổ 9, khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

342. **Nguyễn Thị Trúc Mai**, sinh ngày 15/02/1978 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 368 ngày 12/5/2005
Hiện trú tại: tầng 8-7, số 9, ngõ 736, đường Cử Quang, xóm 27, thôn Hòa Bình, thị xã Quý Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3800734 cấp ngày 29/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 2, Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

343. **Phạm Thị Mây**, sinh ngày 13/8/1982 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 159 ngày 20/10/2003
Hiện trú tại: số 2, ngách 11, ngõ 276, phố Tân Khê, xóm 002, thôn Khê Châu, thị xã Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9830705 cấp ngày 16/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

344. **Đinh Công Hiếu**, sinh ngày 08/01/1982 tại Đăc Lăk — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuật, tỉnh Đăc Lăk, Giấy khai sinh số 188 ngày 23/5/2008
Hiện trú tại: số 6, ngách 15, ngõ 194, đường Đại Đồng , xóm 005, phường Long Tinh, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1866706 cấp ngày 19/7/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 2, xã Hòa Thắng, huyện Buôn Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk

345. **Võ Thị Cẩm**, sinh ngày 06/02/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 171 ngày 15/02/2000
Hiện trú tại: số 9, nghách 5, ngõ 99, đoạn 3, đường Vạn Thọ, xóm 003, phường Vạn Thọ, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3875544 cấp ngày 05/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thạnh Quới 1, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

346. **Lê Thị Ngọc Huyền**, sinh ngày 21/6/1998 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 65 ngày 08/3/2017
Hiện trú tại: số 58-10 Tây Hóa, xóm 003, phường Tây Giáp, khu Tướng Quân, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3248786 cấp ngày 25/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Lợi C, xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

347. **Nguyễn Thị Thuỳ Linh**, sinh ngày 03/02/1995 tại: Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 398 ngày 17/9/2001
Hiện trú tại: số 59, đường Sơn Phú, xóm 002, phường Sơn Cước, khu Lộ Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00139258 cấp ngày 01/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 226 ấp An Quới, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

348. **Nguyễn Thị Hà**, sinh ngày 06/7/1982 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 36 ngày 07/12/2007
Hiện trú tại: số 758, đoạn 1, đường Văn Hoa, xóm 003, phường Hậu Đường, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263112 cấp ngày 17/12/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

349. **Đào Thị Linh**, sinh ngày 20/10/1988 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Trị A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 03 ngày 21/01/2016
Hiện trú tại: số 221, đường Hưng An, xóm 004, thôn Thi Thố, xã Mạch Liêu, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1422647 cấp ngày 31/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 7, xã Long Trị A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

350. **Nguyễn Lê Trúc Giang**, sinh ngày 06/10/1982 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 409 ngày 23/10/2000
Hiện trú tại: số 29, nghách 10, ngõ 483, đường Thanh Vân, tổ 003, phường Thanh Hòa, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0924773 cấp ngày 15/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trầu Hôi, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

351. **Đào Võ Hải Đăng**, sinh ngày 02/5/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 84 ngày 16/6/1994
Hiện trú tại: số 22, ngõ 247, đường Kim Sơn Tây, tổ 031, thôn Quy Sơn, xã Quy Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1399110 cấp ngày 14/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

352. **Nguyễn Thị Mỹ Huyền**, sinh ngày 28/02/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bến Củi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 34 ngày 28/5/1998
Hiện trú tại: số 19, ngõ 32, đường Huệ An, xóm 010, thôn Kim Hưng, làng Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5454047 cấp ngày 17/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bến Củi, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

353. **Nguyễn Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 25/6/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 440 ngày 03/12/2002
Hiện trú tại: số 200, đường Thắng Lợi Nhị, xóm 014, phường Quốc Quang, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9638729 cấp ngày 03/11/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Thạnh, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

354. **Đặng Thị Minh Thùy**, sinh ngày 02/02/1984 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, Quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 5834 ngày 14/02/1984

Hiện trú tại: số 2, hẻm 86, đường Sân Sân, khóm 005, phường Tú Tài, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5087150 cấp ngày 01/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực 13, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

355. **Nguyễn Thị Nguyên**, sinh ngày 01/01/1999 tại Bình Phước Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, Giấy khai sinh số 932 ngày 18/4/2001
Hiện trú tại: số 11 Phiên Câu, khóm 012, phường Phiên Câu, thị trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8015992 cấp ngày 14/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

356. **Nguyễn Thị Hồng Cúc**, sinh ngày 08/6/1993 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 120 ngày 24/8/1999
Hiện trú tại: tầng 2, số 2-1, ngách 1, ngõ 174, phố Thụy Hưng, khóm 010, phường Thụy Thành, quận Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2561622 cấp ngày 06/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Chánh, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

357. **Phan Thị Hoài**, sinh ngày 25/7/1992 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 107 ngày 22/10/2019
Hiện trú tại: tầng 4, số 22, ngõ 136, đoạn 3, đường Trùng Khánh Bắc, khóm 004, phường Quốc Khánh, quận Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7874240 cấp ngày 29/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

358. **Nguyễn Thị Hà**, sinh ngày 06/01/1989 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 190 ngày 25/9/1998

Hiện trú tại: tầng 9, số 494, đoạn 2, đường Tân Tiến, khóm 003, phường Dân Vinh, quận Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6850106 cấp ngày 06/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Mỹ Thới 2, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

359. **Đặng Thị Huyền**, sinh ngày 02/8/1993 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 19 ngày 24/4/2023
Hiện trú tại: tầng 4, số 19, ngõ 193, đường Quảng Phúc, khóm 020, phường Đại Thành, quận Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1826710 cấp ngày 06/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Tiến, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

360. **Dương Thị Thanh Thư**, sinh ngày 17/12/2000 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm La, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 98 ngày 31/8/2004
Hiện trú tại: tầng 9, số 18, ngõ 436, đường Trung Hưng, khóm 005, phường Trung Hưng, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7851247 cấp ngày 15/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Cẩm Tiến, xã Cẩm La, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

361. **Phạm Thị Phong**, sinh ngày 24/6/1992 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lương, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 35 ngày 24/6/2007
Hiện trú tại: tầng 2, số 15, ngách 2, ngõ 25, phố Dân An, khóm 005, phường Dân An, quận Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2230441 cấp ngày 17/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phú Lâu, xã Phú Lương, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

362. **Võ Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 05/01/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1081 ngày 20/8/1993
Hiện trú tại: số 27, phố Nhân Trung 6, khóm 002, phường Nhân Hòa, quận Nhân Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00126056 cấp ngày 08/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 6, xã Vĩnh Tân, huyễn Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

363. **Bùi Kim Phượng**, sinh ngày 24/11/1992 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh ngày 09/3/1993
Hiện trú tại: số 4, ngõ 5, phố Khê Vĩ, khóm 018, phường Duy Đức, quận Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231883 cấp ngày 09/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu Hạ 1, phường Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

364. **Lê Thị Ngọc Bích**, sinh ngày 08/8/1990 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 36 ngày 23/02/1993
Hiện trú tại: số 84, ngõ 20, đoạn 4, đường Tam Hòa, khóm 007, phường Vĩnh Đức, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4309909 cấp ngày 21/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 7, Phường 3, thành phố Tây Ninh

365. **Trần Gia Mỹ**, sinh ngày 11/6/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 106 ngày 18/6/1985
Hiện trú tại: tầng 5-2, số 26, phố Đức An, khóm 034, phường Quý Hòa, quận Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3919689 cấp ngày 29/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 93/91 đường 100 Bình Thới, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

366. **Nguyễn Mỹ Duyên**, sinh ngày 21/11/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 239 ngày 18/7/2007
Hiện trú tại: số 16, đường Tân Hưng, khóm 002, phường Vĩnh Xương, thị trấn Ngọc Lý, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4809978 cấp ngày 26/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị Tứ, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng